

PHONG HOA

IRA NGÃ THU SAU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MẠI

DIRECTEUR NGUYỄN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HUU NINH

CAI TẠO THÔN QUÊ

L. T. S. — Về việc cải tạo thôn quê chúng tôi đã nhiều lần bàn đến trên tờ báo này. Mới đây mở tờ báo *Vu* (số đặc biệt về nước Tàu ngày mùng 5 tháng 5) đọc bài phóng sự của bà Ida Treat, chúng tôi thấy một đoạn nói về việc cải tạo thôn quê ở nước Tàu, vậy xin dịch đăng sau đây để các bạn rõ rằng việc mà chúng tôi định làm sau này, hiện bây giờ ở bên Tàu đã có người bắt đầu làm rồi. Ở Trung-hoa, ở Annam cũng vậy, việc đổi mới, âu hóa dân quê là một việc rất cần và có thể làm được.

NĂM 1926, một thanh niên Tàu, ông Yen Yan Chou, trước đã từng du học ở Mỹ và ở Pháp, đứng lên tổ chức công cuộc cải tạo thôn quê, lấy *Tinghsien* cách Bắc-bình hai trăm cây số làm nơi thí nghiệm. Ông Yen ngay từ hồi chiến tranh 1914 đã thử thực hành việc phổ thông giáo dục giữa đóm thợ thuyền Trung-hoa sang tòng chinh bên Pháp. Ông có tìm ra một lối giản tiện để dạy bọn này chỉ trong bốn tháng biết đọc và biết viết một nghìn chữ lâu.

Khi trở về nước, ông đã có công to trong việc sáng xuất phong trào phổ thông giáo dục. Nhờ phong trào này mà có lập ra trong 22 tỉnh những « Bình dân học đường » để dạy những người không biết chữ : 15 triệu người nhờ những nhà trường đó mà biết đọc và biết viết.

Việc thí nghiệm ở *Tinghsien* trước kia tưởng là một việc thí nghiệm về giáo dục nông dân, nay nghiêm nhiên đã thành một công cuộc cải tạo thôn quê. Công cuộc ấy lan khắp một huyện ở tỉnh Hopei — đất rộng một nghìn cây số vuông, dân 397.000 người, hợp thành 472 làng.

Ở *Tinghsien*, ông Yen đã hội họp đủ các tay chuyên môn để săn sóc đến các việc thiết yếu của nông dân : y tế, giáo dục, các vấn đề về nông tác và dân

(Xem tiếp trang 2)

ĐI BUÔN « SÚNG »

— Giờ sắp tới rồi, ta nên tính nấy mấy chục « sủng » gửi mua hộ về đi « sỏ ». Chắc ở nhà họ mong dữ !
Sen dăm (rình) ???

— Ta nấy « sủng » về « si » họ « nằm việc » ngay đêm hôm nay ! Đi mau nên kéo nại nhớ việc !!!
Sen dăm — ... ???

Sen Dăm — Thôi ! Chết rồi ! rõ công toi ! Ra nó đi lấy « thủng » ! Mà hai thằng kia là 2 đứa vùng bề.

TRONG SỐ NÀY NGOÀI NHỮNG MỤC THƯỜNG :

Trang 1. —	CAI TẠO THÔN QUÊ.	CỦA IDA-TREAT
Trang 4. —	NỤ CƯỜI NGOÀI NƯỚC.	
Trang 3. —	KHUYÊN CHỒNG ÔNG NGHỊ.	CỦA TỬ-MÔ
Trang 8-9. —	LÊ-TA LÀM BÁO.	CỦA LÊ-TA
Trang 13. —	TỪ LÚC TƠ XE MỎI CHỈ HỒNG.	CỦA CHÀNG XIII

CẢI TẠO THÔN QUÊ

(tiếp trang nhất)

sinh (thương trường, nông dân liên đoàn...). Mỗi một khu có một hội đồng trị-sự và thí nghiệm riêng.

Tiền dùng về công cuộc thí nghiệm này một phần do các làng chịu, một phần trích ở công quỹ hội «Trung-hoa cơ sở» và một phần là tiền bán cuốn sách dạy chữ nho của ông Yen. Sách đó bán có ba xu một cuốn mà mỗi năm có tới năm nghìn bạc lãi.

Nội các công cuộc tư và công mục đích để cải thiện thôn quê về phương diện xã hội và kinh tế thì việc thí nghiệm ở Ting hsien là quan trọng nhất. Mà không những chỉ có việc thí nghiệm ấy mà thôi đâu. Nhiều hội thiện, nhiều bọn tư gia nhận từng làng một làm «con nuôi». Đi chơi về miền quê gần các tỉnh thành lớn, thường hay gặp những «khu thí nghiệm» ấy. Trong những khu nhỏ, thanh niên tân tiến Trung-Hoa nhiệt thành tìm cách giải quyết một vấn đề lớn lao quan hệ đến vận mệnh cả mấy trăm triệu dân.

Một vị giáo sư còn trẻ ở một trường đại học vùng tây nam nước Tàu có ngỏ cho tôi hay rằng:

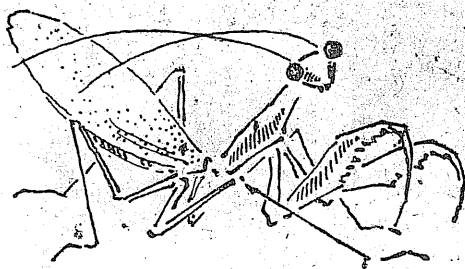
— Dân nước chúng tôi trụ lạc dần. Nếu chúng tôi không tự cứu lấy nhau thì ai cứu? Bọn tân tiến chúng tôi bây giờ có tới 15 vạn người — bọn ấy phải là một sức mạnh. Muốn cho sức mạnh ấy có hiệu quả thì phải quay đầu về với dân. ...

Cái khuynh hướng mới đó, chung cho cả thanh niên Tàu làm tôi chú ý nhất. Ở đâu ta cũng thấy rõ rệt. Thanh niên Tàu đã sức tình mà nhận lấy cái trách nhiệm về xã hội. khác hẳn với cái thái độ khư khư mình biết mình của nước Tàu cụ Khổng. ...

Đây lại là lời một thanh niên Trung-hoa:

— Nước Tàu lớn rộng quá. Nếu những công cuộc chúng tôi đã làm được thu vào trong một nước nhỏ ở châu Âu thì bà sẽ phải ngạc nhiên mà cho là to tát. Nghĩ đến tương lai nước Trung-hoa không có gì lấy làm nản lòng. Những sức mạnh chúng tôi vốn sẵn có này, nếu một ngày kia có người biết đem ra mà dùng một cách có quy củ, có phương hướng hẳn hoi — mà ngày đó, tất thế nào cũng đến — thì nước Tàu không cần ai giúp đỡ. Nước Tàu có thể tự lực mà cứu lấy mình được.

Lược dịch của Ida Treat



Cùng với số báo ký sau sẽ ra Phụ-Trưởng sẽ đăng

BIÊN

CỦA KHÁI-HƯNG

Trauh vẽ của Trần-bình-Lộc

Bản lẻ: 3 xu một tập

Biểu các bạn mua dài hạn

Nhật bản phá giá

Người Âu, Mỹ xưa đã sướng lên cái thuyết Hoàng-hạ. Đến nay, cái thuyết ấy lại thấy họ nói tới, mà về phương diện kinh tế: cái họa Nhật-bản phá giá.

Đối với các nước bên tây phương, thì là một cái họa lớn thật. Đồ chế tạo của họ đang bán giá cao, lợi nhiều, thì bỗng hàng Nhật chở qua, bán một giá rất hạ, họ không làm sao mà cạnh tranh được. Xe đạp bán mười đồng một cái, đồng hồ 150 quan một ki-lô, bóng đèn điện hai xu rưỡi một chiếc, và cả trăm, nghìn thứ khác nữa, thứ nào giá cũng rất rẻ, mà cũng tốt đẹp như đồ chế tạo của Âu, Mỹ. Công nghệ của Âu, Mỹ vì đó nguy ngập đến nỗi nhiều nước phải bày ra quan thuế rất cao. Tuy vậy, họ vẫn phàn-nân, lo sợ, trách Nhật về sự phá giá ấy.

Nhật trả lời:

— Kinh tế khủng hoảng, thiên hạ hóa nghèo, tôi đem đồ bán rẻ cho mà dùng thì mang ơn tôi mới phải chứ!

Rõ khéo ơn với huệ, nào ai cầu! Thật chẳng khác gì ta vào xứ Mọi, chiếm đất Mọi để rắc hạt giống văn minh cho họ: nào họ có cần văn minh!

Nhật sở dĩ bán các đồ chế tạo theo một giá rất hạ, một phần lớn là vì nhân công của họ rẻ lắm. Nhưng, quay cổ về đất Nam nhà, nhân công cũng rẻ lắm đấy, mà nào có phá giá gì với ai: họa chẳng chỉ có mấy cậu công tử phá sản thì có.

Bén hồ Genève

Hội Quốc-liên đương trù tính xây một tòa nhà thật lớn để lấy chỗ cho các nhà ngoại giao thiên hạ đến hò hét cho vui. Tòa nhà ấy làm xong, tính ra sẽ mất tới 175 triệu bạc. Một số tiền đủ làm cho cả nước Nam ta sung sướng, phú cường, một số tiền đủ cứu cho hàng vạn người khỏi chết đói, chết khát trong miền Nghệ-Ân.

Tòa nhà ấy làm trên một miếng đất rộng 18 400 thước vuông riêng về nền nhà không thôi, họ đã phải dùng đến 30.000 thước cube ciment. Trong tòa

nhà ấy sẽ có một cái thư viện có thể đựng được 500.000 quyển sách viết bằng các thứ tiếng trên hoàn cầu.

Thật là một tòa lâu đài nguy nga, đồ sộ làm để giữ sự hòa-bình cho thế giới. Họa may ở một nơi trảng lẹ như vậy, con chim «hòa-bình» nó có thích mà ở lại trong đó chẳng.

Nhưng chỉ sợ đã là con chim thì lúc nó bay ra, lâu đài càng lớn, càng cao, nó bay ra càng dễ.

Và sợ nhất là các cụ sứ thần các nước vào một tòa nhà to thế đến lạc mất chẳng, Nghĩ lại, chả cứ to như vậy, đến nhỏ như nhà hội Quốc-liên bây giờ, mà họ còn lạc nữa là! Và họ có lạc mất, hay có ngủ mất, thì thế giới cũng vẫn vậy thôi.

Xử tội chó

Người nước Mỹ vẫn tự cho mình là văn minh hơn người các nước khác, nên làm việc gì cũng ra ngoài khuôn khổ cả.

Gần đây, ở gần đô thành Nữ-ước có một cậu bé bị ba con chó cắn. Ba con chó kia bị bắt liền và bị giao ra tòa. Quan tòa liền nghị án xử tử ba con vật cắn người kia.

Không biết là ba con chó bị sử giáo hay bị chém, nhưng đầu sao, vị quan tòa nọ sử ép chúng quá.

Nếu quan tòa cho chúng thông minh cũng như người, nên phải chịu trách nhiệm cũng như người, thì sự phạt nặng mà tội thì nhẹ quá. Sát nhân giết tử, nếu cậu bé có chết, chúng chịu chết đã đành, nhưng cậu bé chỉ bị cắn. Vậy phạt chúng, nên chỉ để cậu bé cắn lại chúng mới là công bằng.

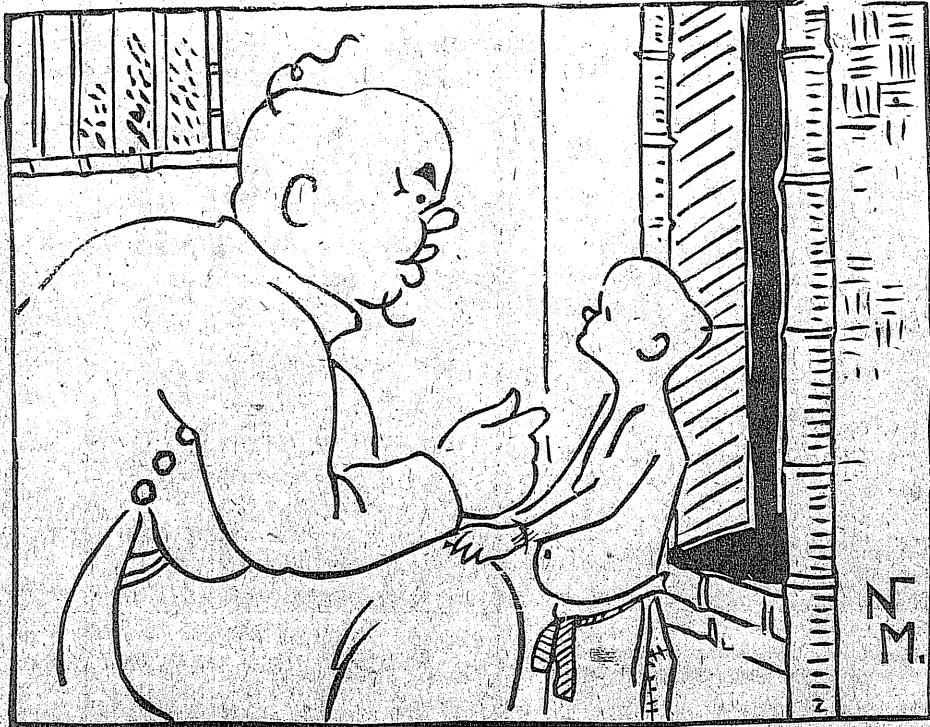
Còn nếu cho chúng là không có linh hồn, không có trí thức thì chúng còn có trách nhiệm gì. Vậy đằng nào, cái

CĂN BẠCH

Có kẻ hoặc hơi dựa vào «Nửa chừng xuân» của Khải-hưng mà viết kịch đem diễn, hoặc diễn một vở kịch nào đó mà lợi dụng cái tên «NỬA CHỪNG XUÂN» khiến khán giả tưởng lầm rằng đó là truyện cô MAI.

Tự-lực Văn-đoàn xin có lời bả cáo cùng độc-giả biết rằng những vở kịch ấy không có dính dáng gì tới tác phẩm của Khải-Hưng hết, trừ ra vở kịch nào mà tác giả sẽ cho phép diễn thì không kể.

Tự Lực Văn-Đoàn



Bố — Em còn Ba-Vành ngoan lắm, bố hỏi nó cho con nhé?
Con — Thề, nó đã có mấy vành rồi bố.

NHÀ KINH NGHIỆM LÊ - HUY - PHÁCH

đã phát minh những thứ thuốc

số 10, số 4, đều giá 0\$50, bệnh nặng thế nào uống vào cũng khỏi, số 18 giá 1\$00 khỏi hạch, quả xoài, đau xương, rất thịt. Sau khi khỏi Lậu và Giang mai, trong ống tiêu tiện như kiến đốt, gân hay rất, nên dùng ngay số 12 giá 0\$60 và số 22, hộp lớn 2\$00, hộp nhỏ 1\$00 mỗi thứ 2, 3 hộp là quét sạch vi-trùng lan trong máu và thọ thịt.

Bất cứ đàn ông hay đàn bà, mỗi khi rượu say hoặc khó nhọc và với tình dục sẽ sinh bệnh phong tích: như da vàng, gầy còm, mắt xâu, tức ngực, ợ chua, đau bụng, trong bụng nổi cục (rối lại tan) dùng số 13 giá 0\$50 khỏi ngay.

Thuốc cai nha phiến số 50 giá 1\$00 uống 1, 2 chai cai hạn, thuốc này không sốt ruột, không sinh những bệnh như: phù, đau bụng, đi tả, ngáp, dốt dãi, môi hàm khô chịu.

CÁC THUỐC CỦA BÀN HIỆU KHÔNG HẠI SINH - DỤC VÀ SỨC KHỎE

LÊ - HUY - PHÁCH, số 12, Route Sinh-tử - HANOI

Chi-điểm các tỉnh: Saigon, M. Dương-vân-Vy 109 d'Espagne (tiệm bán đồ đồng) — Nam-định, M. Chấn-am-Lợi 202 Maréchal Foch — Hải-phòng, M. Nam-Tân 82, Bonnal

đều có quyền bệnh nguyên kính tặng các ngài

NHỎ ĐẾN LỚN

án của vị quan tòa kia cũng là bất công. Nhất là trái với loài người, con chó kia đâu có muốn cũng không biết làm sao cho người ta biết là chúng muốn chống án.

Một lúc tám con

Báo Tàu có đăng tin rằng, ở một làng kia, tại tỉnh Quảng-đông, có một người đàn bà mới sinh nở ra một lứa có những tám con: bảy trai và một gái, mẹ tròn, con vuông cả.

Tin này làm cho dư luận sôi nổi, và người cha mấy đứa con kia đã được chính phủ Trung-hoa ban khen. Họ lại còn bàn rằng: bảy đứa con trai là thất tinh, còn đứa con gái chính là... mặt trăng; về sau này, thất tinh kia sẽ hóa thất...hiên, làm rạng rỡ mặt cho cha mẹ, còn đứa con gái nó sẽ đẹp như hằng-nga ở trên cung trăng xuống. Cái đó không được rõ, chỉ được rõ rằng anh chàng nào đăng cái tin ấy hẳn phải ở trên cung trăng xuống.

Tin này sang đến bên ta sẽ có người giở đến truyện Lạc-long ra mà bàn tán: câu chuyện về một bọc trứng một trăm con hãy còn phảng phất ở non sông Nam Việt: thế nào là con rồng? thế nào là cháu tiên? Họ sẽ kể truyện như họ đã sống về đời bấy giờ.

Y phục phụ-nữ

O bên ta, dư luận còn đương phân vân về vấn đề nên thêm hay không nên thêm một miếng vải vào tay áo, hay cổ áo, các cô, các bà, thì ở bên Anh, họ đương bàn tán về việc đàn bà mặc quần... trên sân quần.

Nguyên gần đây, có mấy cô chơi quần vợt bên quần ngắn như đàn ông trên sân. Việc đó đến tai các hội viên liên đoàn quần vợt. Họ liền họp nhau lại đem vấn đề tối quan trọng ấy ra bàn bạc.

ĐƯƠNG IN

10) GIÒNG NƯỚC NGƯỢC
CỦA TỨ MỖ (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)
Có sửa chữa lại và thêm nhiều bài không đăng trong Phong Hóa

20) GÁNH HÀNG HOA
CỦA KHÁI HƯNG VÀ NHẤT LINH
(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

Có sửa chữa lại rất nhiều,

30) ĐẸP (Mùa Hè 1934),
CỦA CÁT-TƯỜNG VÀ CÁC BẠN:
TÔ-NGỌC-VÂN, LÊ-PHỔ,
TRẦN-QUANG-TRẦN TỨC NGYM

Nói về mọi vẻ đẹp, có nhiều tranh ảnh rất đẹp, in giấy thượng hạng.

Nhà xuất bản
ĐỜI NAY
XUẤT BẢN

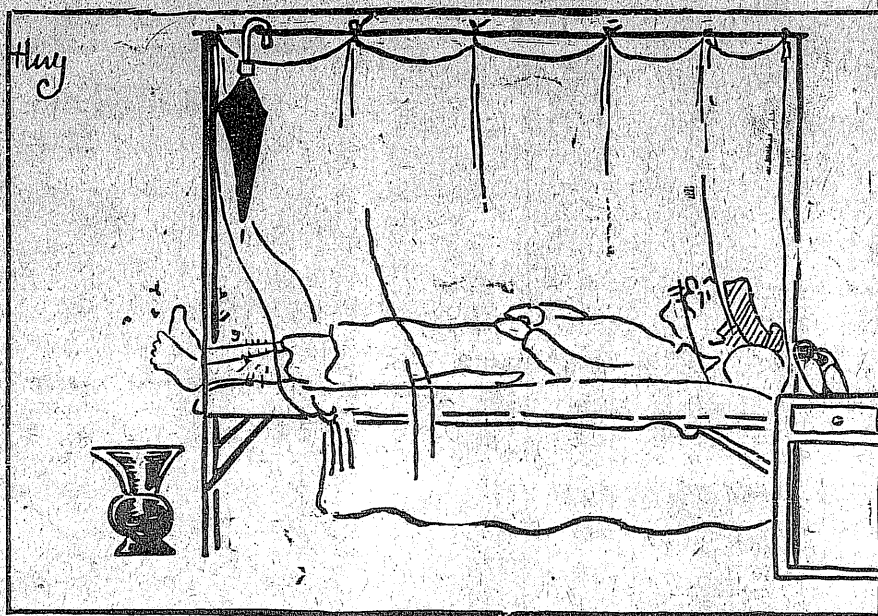
Người nói khôi hài: — Bận quần là phải. Mỗi khi trời gió, quần ngắn còn dễ trông hơn cái váy nó bay ngang tàng phấp phới, đẹp như lá cờ trước mặt trận, nhưng số sàng không che kín cái đùi non.

Một ông thủ cựu cãi: — Cứ bận váy là hơn. Bận quần thì con gái hóa đàn ông mất, còn gì!

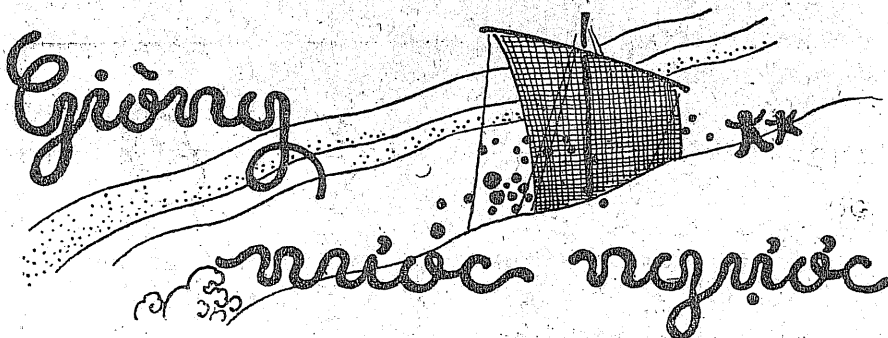
Một cô điệu hòa: Tôi thì thích mặc cái váy cho vừa vặn, và chẳng dài quá đầu gối. Nhưng tôi cũng thích cho các cô đẹp bận quần...

Câu truyện này chắc không bao giờ xảy ra ở bên ta, vì rằng các cô con gái Annam, mặc váy cũng có, mà mặc quần cũng có. Một lẽ nữa, là sản quần phụ-nữ Việt-nam chỉ là chỗ để... phơi quần.

TỨ-LY



— Mần tây như thế này mà muối còn lọt vào được.



KHUYÊN CHỒNG ÔNG NGHỊ KHI ĐI HỘI ĐỒNG

(Phỏng theo bài kinh - nghĩa « Khuyên con về nhà chồng » của cụ bằng nhơn Lê-quí-Đôn).

Đầu bài

Ông ra nghị viện phải nói, phải năng, đừng cầm miệng hến, chớ vì tư lợi để phụ lòng dân (chữ kinh tây: *A l'assemblée, sois éloquent, ne reste pas muet comme une moule. Défends les intérêts de tes mandants*).

Bài làm

KHUYÊN chồng giữ đạo « ông dân », bà nghị nghĩ đã chín lắm vậy.

Phù ông nghị ngu dân,
Tất thẳng dân xấu mặt,
Ấy lẽ cố nhiên.

Cho nên khuyên ông nghị lúc đi hội đồng, há chẳng phải đạo lắm ru!

Thiếp đưa chàng ra cửa nắm tay mà nhủ rằng:

— Đã chịu tiếng nhân dân chi đại biểu, chớ nên coi trách nhiệm vì thường.

Cũng thế phường phường-diện chi quốc gia, cốt phải giữ thân-danh vì trọng.

Nay tiễn chàng ra cửa, thiếp tôi càng nghĩ lắm, chàng ạ: Chồng, chồng của thiếp, nhưng người, người của dân vậy.

H hoặc lời ăn tiếng nói chi ra tường,

tức giở đồn gần, dốt đồn xa, sao cho thiên hạ khỏi mỉa chàng là ông dân phỗng đất.

Người, người của dân, nhưng chồng, chồng của thiếp đó!

Hoặc câu nói việc làm chi đứng mực, tức hay người khen, hèn người chê, sao cho chị em đừng nhạo thiếp là bà nghị bù-dìn.

Vào nghị-viện phải tỉnh táo, phải siêng năng, chớ để phụ lòng dân, chàng nhé!

Ở nhà nhất vợ, nhì chồng, ra nghị viện chớ chịu thua bè thua bạn vậy. Ăn phải nên đợi, nói phải nên nhời, đừng áp-a-áp-ứng đề cho người cả vú lấp miệng em. Nhủ này chàng, nhủ này chàng: nói có sách, mách có chứng, các công kỳ việc cho phân minh, trái thì cãi, phải thì theo, vì nước vì dân cho hết dạ. Nhớ lấy đấy, nghe lấy đấy: liệu khi tung, khi hứng, khi cứng, khi mềm, hoặc anh em có bề học chi nhời, thời biện bạch cho ra góc bánh trưng, để tổ miệng nhà sang có gang, có thép.

Ở nhà chỉ lệnh ông công bà, ra hội đồng chớ kém anh, kém em vậy. Cầu gì cho được, ước gì cho thấy, đừng mập-mà mập-mờ, chẳng bỏ chỉ múa diu qua mắt thợ. Khuyên này chàng, khuyên này chàng: xem bằng mặt,

bắt bằng tay, trợn mắt gửi vàng cho xứng đáng; hay thời cử, giở thờ tước, dù tiền dù bạc chớ thay lòng. Nặng vậy thay, khó vậy thay: liệu câu đối, câu đáp, câu bác, hoặc quý quan có si-sò chi tiếng, cứ phân trần cho dứt đuôi nòng nọc, cho biết tay ông nghị là đá, là đanh.

Đời có kẻ coi nghị trường là chốn mua danh bán lợi, thậm chí chỉ biết phóng tài hóa thu nhân tâm, hòng sau xin-xỏ ơn riêng cùng nhà nước.

Chẳng biết rằng:

*Gian tham kiếm chác nơi xa,
Khinh tài, trọng nghĩa hãy ra nghị trường.*

Chẳng suy, chẳng nghĩ, người mùi lợi thì tối mắt lại, quan tám cũng gặt, quan tư cũng ừ, lăm le gà què ăn quần cối.

Thiếp khuyên chàng giữ đạo ông dân, Thiệt thời chớ quần khó khăn chớ từ.

Lên diễn đàn thì giáo hoạt chỉ mồm, sao cho nổi đảm đang chi tiếng.

Đời có kẻ coi nghị viện như nơi họp mặt làm vì, thậm chí chỉ biết bán gia tài mua sĩ diện, đề về vênh-vang danh hảo với bà con.

Chẳng biết rằng:

*Ngu si thời ở số nhà,
Cố tài, cố tri mới là « ông dân ».*

Giở đại, giở ngây, nghe diễn văn ủa vỗ tay vào, chữ « ầy » không tương, chữ « nông » chẳng rõ, ngo ngác vệt diếc nghe sấm vang.

Thiếp khuyên chàng ra mặt ông dân, Đứng ngồi ra dáng, nói năng phải lời.

Ngồi nghị viện chớ tần-ngần ch mặt, để mua cười què kệch chi nhân.

Chàng ơi, việc nhà mặc thiếp, xin đảm đang nội trợ chi công.

Việc nước phần chàng, phải làm trọn công dân chi đạo.

Thôi, chàng đi, thiếp vào!

Tứ Mỡ

BÁC-SĨ NGUYỄN-BÁCH

Chuyên - trị bệnh người - nhơn, trẻ con Nội - khoa, Ngoại - khoa, Hộ - sản. Chữa khoán các bệnh hoa - liễu

PHÒNG KHÁM - BỆNH

68, Phố Gia - Long — HANOI (Giấy nói 347) (Góc cây thị. gốc Hàng Kèn)

GIỜ THĂM BỆNH Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ — Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Bệnh-nhân cần-cấp, đêm hôm muốn mời đến nhà lúc nào cũng đi ngay

NU CƯ'ÒI NU'Ó'C NGOÀI

VỀ ĐẸP

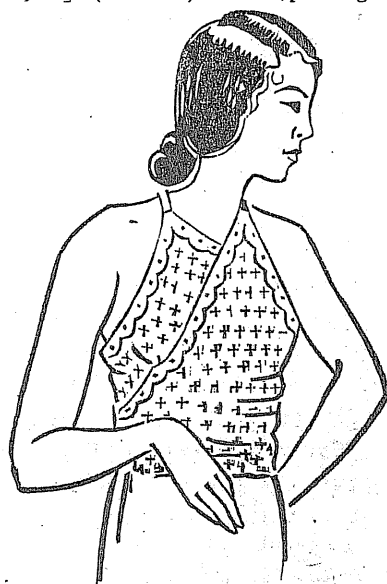
MẤY KIỂU YẾM MỚI

Cứ theo lối cắt yếm đăng trong P.H. số 103 các bạn thêm thắt đôi chút sẽ được nhiều mẫu khác nhau.

Kỳ này tôi hãy tạm xin hiến các bạn gái ba kiểu.



A
Kiểu thứ nhất — (hình A) May bằng vải mỏng kẻ ô (carreau) viền nẹp trắng.

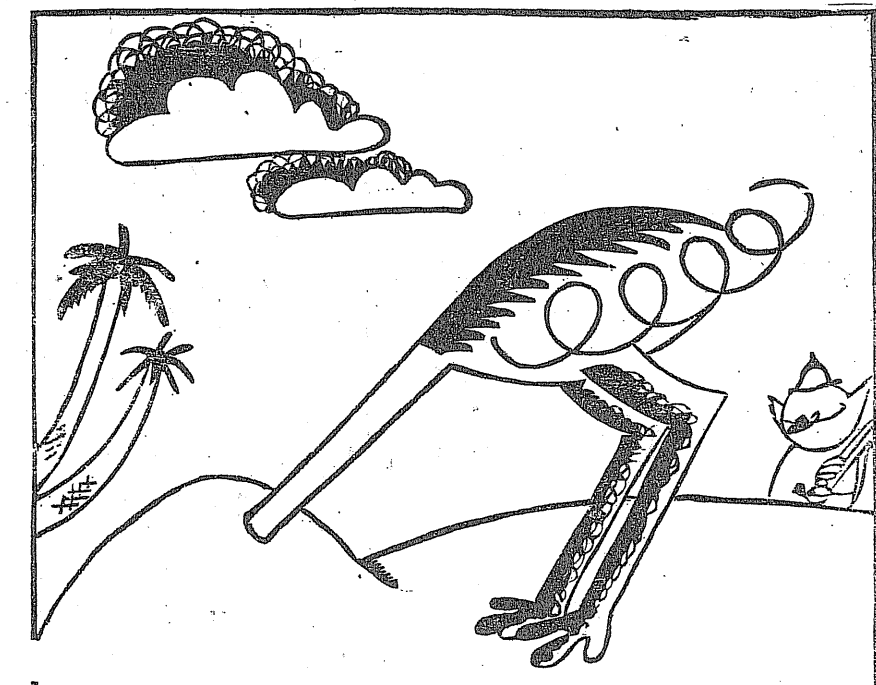
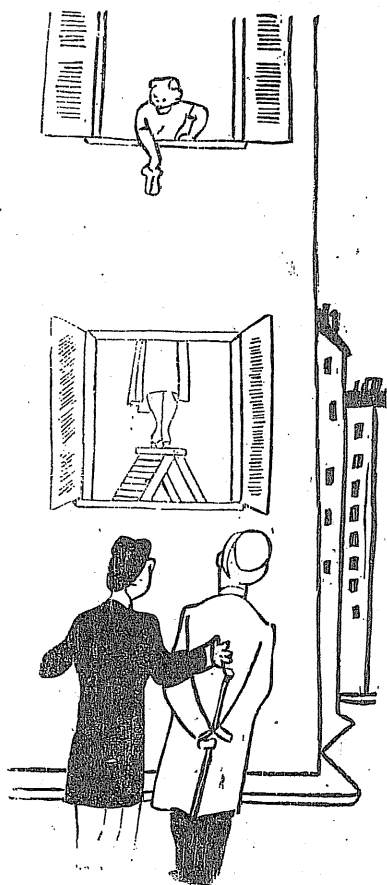


B
Kiểu thứ nhì — (hình B) May bằng vải in hoa có nẹp trắng, cắt theo hình bẻ.



C
Kiểu thứ ba — (hình C) may bằng vải đồng màu dù nhạt (beige) hay vải trắng có viền nẹp đăng-ten (dentelle).

CÁI-TƯỜNG

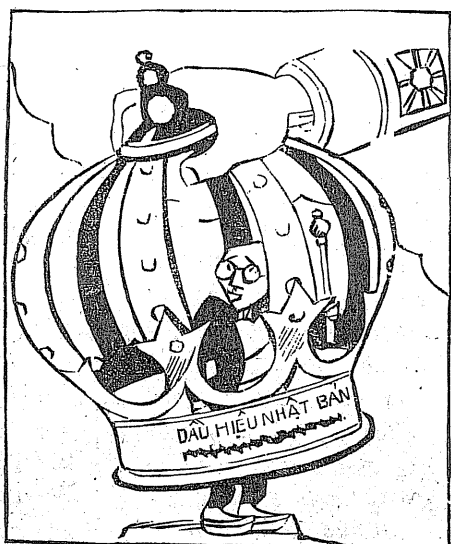


Con chim đã mỗi khi thấy có người đi săn rình bắn thì làm thế này. Chúng tôi cũng nhận rằng đó không phải là một diệu kế để giải quyết những vấn đề khó khăn.

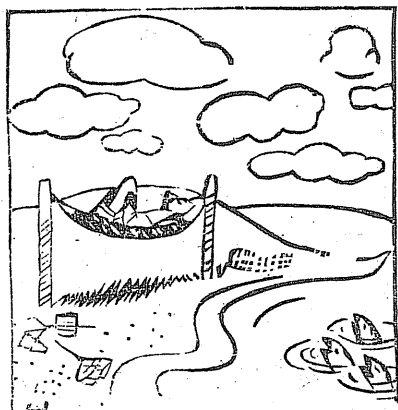
El Diluvio

— Người ngợm thế kia thì biết lấy chồng nào cho vừa được.

Travase delle Idee



Mũ vua Phở-Nghi



Lũ cá (khoái trí) — Hừ, hừ, cái nhà bác đi câu bị mắc lưới rồi.

Grune Post

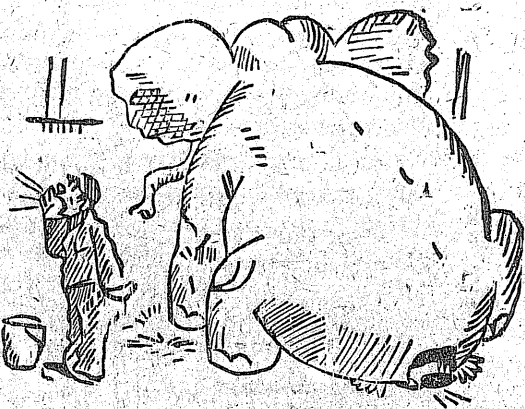


— Con chó này của bà phải không?

— Không?

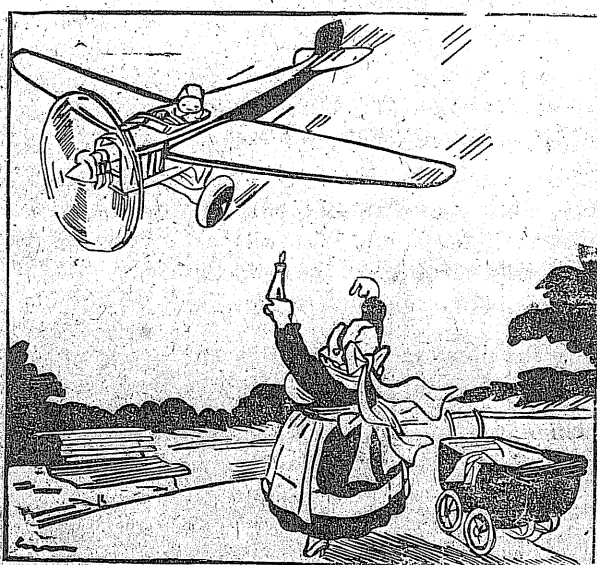
— Trước tôi ngờ... vì nó giống bà lắm.

Gutierrez



— Bác phó! Bác phó ơi! Bác đi đâu rồi?

Sondagonisse Stria



CẢNH ĐỜI SAU

Vũ e m — Thôi, chú mình hãy xuống bú ti đi!

Guerin Meschino

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

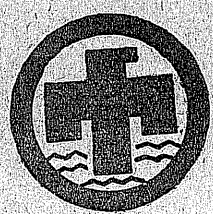
Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhân rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rết thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khê, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quí bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-dinh — Xuân-Hải 5, Rue Lac-son, Sơn-tây Phúc-Long 12, Cordonnier, Hải-dương — Bát Tiên, Maréchal Poch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang Đức-Thăng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

NGƯỜI CAO ĐẸN THẠP VÀ VIỆC



Anh chàng Tăng Bản

TĂNG BẢN là một viên Lính-sư Nhật-bản ở Nam-kinh. Hôm mồng tám tháng sáu ta vừa rồi, bỗng nhiên thấy chàng mất tích. Chính-phủ Nhật lập tức tuyên ngôn rằng chính-phủ Trung-hoa phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc ấy, rồi hôm mười hai tháng sáu, hạ lệnh cho ba chiếc tàu binh từ Thượng-hải đến Nam-kinh, ra hạn cho các nhà đương cục Tàu mấy hôm phải kiếm cho ra tung tích Tăng-Bản, nhược bằng không tìm được sẽ cho một đội thủy-binh Nhật lên bộ tìm kiếm lấy. Họ lại phao ngôn rằng Tăng-bản bị phải phản đối Nam-kinh ám sát.

Chính-phủ Nam-kinh cuống cuống lên như ngựa gặp đường còng, hạ nghiêm lệnh cho sở quân cảnh phải chia người đi tìm kiếm các nơi, lại treo một giải thưởng năm ngàn đồng cho ai biết tung tích Tăng-Bản ở đâu. Nhưng, sông núi bao la, tìm chim biết chim chui rúc vào đâu?

Đương lúc hốt hoảng, bỗng quân cảnh gặp một chàng đầu bù tóc rối nằm lẩn ở trong hang núi Tử-kim: chính là anh chàng Tăng-Bản.

Gạn hỏi, Tăng-Bản trả lời rằng vì chán đời lên nằm chơi trên núi, đợi cái chết nó mang đi, nhưng nó không mang nên đành sống vậy.

Thật là may cho Trung-hoa, mà không may cho Nhật. Anh chàng Tăng-bản kia cũng đại, giá cứ chết quách trong hang thì có phải là Nhật đã khai chiến với Tàu, chiếm được vài tỉnh nữa rồi không? Còn số tiền năm ngàn đồng kia, chính-phủ Trung-hoa nên thưởng cho anh chàng Tăng-Bản, vì anh ta... đã tìm được anh ta!

Cứu người thất nghiệp

ĐƯỢC tin rằng dân thất nghiệp dần là trí thức thất nghiệp hay bằng cấp thất nghiệp cũng vậy, đến giờ ăn là được lãnh một lá phiếu — đem lá phiếu ấy lại một hàng cơm là được ăn no, như thế một ngày hai lần. Nền giầy có mòn gót, há mõm, chỉ có việc đem giầy đến xin một lá phiếu nữa để đi chữa ở một hàng giầy nào; cả đến lúc tóc dài chấm gáy, cũng có thể xin được một lá phiếu để đến hiệu hớt tóc đi cho ra vẻ con người nền nếp... Được tin này, tôi cũng đến cơ xin làm thất nghiệp mất thôi!

...Nhưng... nhưng câu truyện này, nghe đầu lại xảy ra ở bên nước Ý-Hoài của! xa xôi quá.



- Ô hay có biển cấm sao các bà ấy lại vào đây được.
- Các bà ấy có là máy gì đến mà không vào được?
- Các bà ấy là máy... đẻ.

Ông Nguyễn tiên Lãng diễn thuyết

TÔI đã bị bà Lê-Dur rồi đến ông Lê-Dur kể tiếp nhau nhất định cho nghe diễn-thuyết rồi, nên mãi đến nay tôi vẫn không giám bén mảng đến hội quán hội Trí-tri nữa.

Lần này nghe tiếng ông Lãng lên diễn đàn, tôi vẫn còn nơm nớp sợ. Bách-Linh thúc năm, bảy lượt, tôi mới nghe theo. Và lại theo lời Bách-Linh, tiếng kêu của mùa hè tôi nghe quen lắm rồi, đã như người rạn đòn, bây giờ có nghe thêm chút nữa cũng chẳng ngại.

Thỉnh giả đến nghe buổi chiều hôm thứ năm trước là một thứ công chúng phức tạp: nhà báo, nhà sư, học sinh, nhà buôn bán, mấy bà, mấy cô và mấy cậu bé con. Mọi người im lặng như tờ khiến cho tôi tưởng rằng họ còn ngủ cái «giấc ngủ Lê-Dur» hồi nào.

Cái giấc ngủ ấy, cả đến bài diễn văn rất giản dị, tự nhiên và hùng hồn của ông Lãng cũng không đánh thức được.

Về phía trái diễn giả, một cô bé tỉnh táo nhất, vừa gãi ngực, vừa chăm chú để hiểu vớ mấy câu ví cuộc đời cũ với cuộc đời mới, tức là cái ao tù với cái nguồn nước chảy. Bên cô là một cậu bé cũng hết sức bình sinh trông đôi con mắt lên để nghe. Những câu nghị luận kia xem chừng cậu cho là chỉ lý lảm.

Cả mấy ông đứng sau ông Lãng cũng vậy. Thỉnh thoảng tôi lại thấy ông gật đầu ra ý bảo: «ngài nói rất phải, cũ không phải là mới, đời nay không phải là đời xưa nữa, cũng như «đồng bà ngài nai không giống đồng bà ngài xưa» (1).

Nhưng cuộc đời mới hay cuộc đời cũ thì hai vị hòa thượng ngồi kia có cần gì.

Hai vị từ lúc mới vào đây vẫn ngồi yên, im lặng như hai pho tượng từ

(1) Lời bà Lê-Dur.

bi, rất đôi có mấy con muỗi nó đến thăm chân mà hai vị chỉ hơi cử động cái ngón chân cái.

Trên bộ mặt tu hành đạo mao ấy, tôi không thấy lộ ra một vẻ gì là khen hay là chê diễn giả. Nhưng thỉnh thoảng tôi lại bất chợt được vẻ khó chịu. Hai vị có lúc hình như tự hỏi mình rằng: «quái, chẳng biết mình đến đây làm gì? ở đây mà không, chạy không, cần mà không mà cũng chẳng có vong linh nào để mình đến tụng niệm hộ».

Bài diễn văn của diễn văn giả có bốn đoạn, có ba câu phong dao, có một vài tiếng tây mà nhà tu hành tưởng là một tiếng phạn-âm hay bà-la âm chi đó. Trong bài nói về cảm tưởng và sự cảm động của diễn giả, nói truyện đôi ngọn đèn, quả xim chín với cảnh rừng xanh, nói truyện đức tần quân mà diễn giả kính trọng mấy đạo sắc lệnh, nói truyện kinh thành Huế mà diễn-giả vừa vào điều tra. Bởi thế bài diễn văn mới gọi là «cuộc đời mới».

Diễn giả lại nhắc đến cả ông Lê-Dur khiến mọi người kinh ngạc trông lên — kinh ngạc nhất là tôi, tôi nghĩ bụng rằng:

— Ông Lê-Dur lại ra đây bây giờ thì khốn.

May sao diễn giả với ông Lê-Dur hiểu bụng mọi người.

Một lần ông Lãng ngừng đọc. Tôi toan vỗ tay thì Linh giữ lại:

— Ông ngừng đọc để giót nước sắp giọng, tập giấy diễn văn còn ngót một nửa nữa kia.

Lúc ấy một ông ngồi sau tôi vừa nuốt nước bọt, vừa lè nhè nói:

— Ông diễn thuyết: vô phép tẻ, rót rượu uống trước mặt mọi người mà chẳng thêm mời ai.

Tôi trông lại thì người này như có họ với lý Toét thì phải.

Nói chán rồi diễn giả phải có lúc thôi, ấy là lúc tôi mừng nhất.

Sau khi tả cảnh một buổi đêm tối với bình minh trong Huế, diễn giả đứng dậy để cho mọi người biết rằng ông diễn thuyết đã xong.

Một tràng vỗ tay.

Linh cũng hết sức vỗ theo.

Tôi hỏi Linh:

— Anh phục diễn giả lắm?

— Chưa hẳn.

— Sao vỗ tay dữ thế?

— Để cho vui.

Lê ta.



Peinture GECKO

HANOI — SAIGON — PNOMPENH

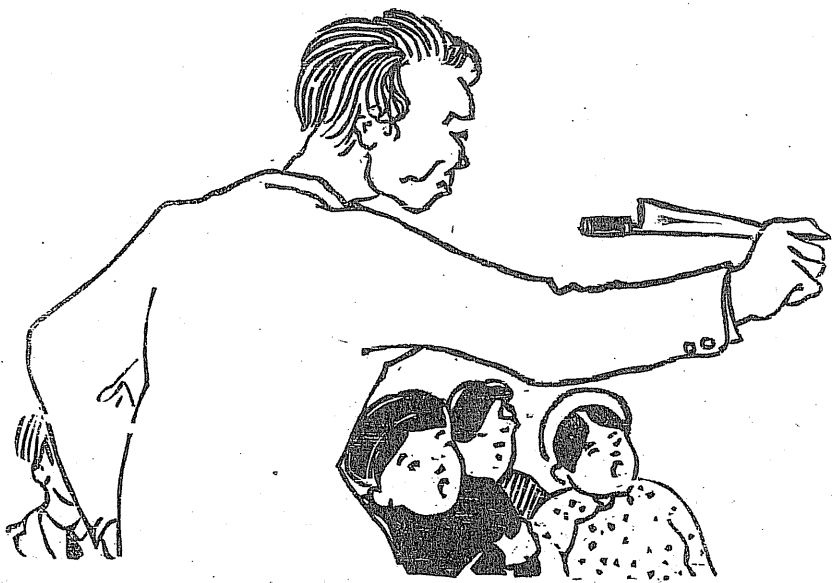
HIỆU SON THĂNG - LONG



MŨI DAO CUỐI CÙNG

TU NĂM là chủ một phường xiếc nhỏ. Tới tỉnh lỵ nào, chàng cũng dừng bước. Rồi, trên một bãi đất, sau khi đã làm thành một cái rạp rất nhanh chóng, tối hôm đó, bọn chàng biểu diễn cho khách xem. Trong một khoảng non hai giờ đồng hồ, khán quan đã bao phen vui cười như pháo nổ, vỗ tay ầm ầm, mà cũng nhiều lúc phải kinh sợ hồi hộp, trước một tấn trò rất nguy hiểm.

Trên con đường gió bụi, bọn họ đã tận tụy với nghề. Rồi trong lúc diễn trò, tiếng hoan hô của khách xem đã làm cho họ phấn khởi trong lòng mà cố làm cho thêm tài, thêm khéo.



Vợ chồng Tu Năm sở trường về ngón ném dao. Cái trò đặc sắc nhất này bao giờ cũng diễn sau cùng. Trước một tấm bảng gỗ to, vợ Tu Năm đứng yên như tượng đá. Phía bên kia, Tu Năm cầm một nắm dao. Trước con mắt ghê sợ và lo lắng của khán giả, chàng vung cánh tay khéo léo mà ném từng con một về phía vợ đứng. Những mũi dao nhọn sáng nhoáng, vùn vụt bay cắm vào bảng gỗ, không hề có xát tới một tí da, người thiếu phụ, nét mặt thản nhiên để tỏ sự can đảm của mình như một người ốm vẫn đương hoàng đợi giờ chết. Nàng sung sướng mà thu lấy tiếng khen lúc mãn trò.

Cái hạnh phúc ở đời này ít khi được lâu dài, vì thường có những sự rắc rối đến phá tan. Cho đến cái tình yêu rất thiêng liêng của hai vợ chồng cũng có khi phai nhạt. Vợ Tu Năm ít lâu nay đã đem san sẻ cái tình của mình với một người thanh niên cùng

bạn làm trò. Nàng chỉ là một người đàn bà, mà sự căm dỗ của sắc thịt lại mãnh liệt lắm.

Thường thường sự xảy ra cho mình, người ngoài đều biết hết, mà chính mình lại không hay chi cả. Tu Năm cũng ở trong trường hợp đó. Chàng không hề nghi vợ, vì khi đã yêu ai thì tin nhau quá, có khi tiếng xấu đồn đến bên tai mà vẫn làm như không, cho rằng đó chỉ là câu bịa đặt của kẻ hay ghen ghét. Tu Năm rất yêu vợ, yêu lạ lùng. Đời chàng đã trải qua một hồi khổ sở, đến nay chỉ vì vợ mà chàng quên hết những nỗi đau đớn khi xưa. Chàng quý vợ, chiều chuộng hết sức, không hề có làm cho phật ý vợ...

Nhưng được ít lâu, khi chàng đã biết rõ câu chuyện thì lòng chàng xiết bao đau đớn. Hạnh phúc của chàng, đến nay, than ôi! đã như chiếc lá bị luồng gió cuốn đi. Tối hôm nay, chàng phó mặc cho anh em diễn trò, một mình tìm chỗ vắng vẻ để mặc sự đau khổ của mình càng tăng thêm lên. Nhìn ngọn nến cháy trong gian phòng trơ trọi, chàng ôm đầu khóc. . . . Bỗng nhiên, chàng đứng phắt dậy. Bộ mặt còn ngấn nước mắt, giờ trông dữ tợn lạ lùng. Máu nóng sông lên làm cho mặt thêm đỏ, nét mặt thêm gân guốc, hai môi mím lại. Chàng nắm một con dao sắc trong tay, đã quyết nhảy sỏ sang buồng bên kia, chỗ vợ chàng đang sửa soạn làm trò, để kết quả cái tình mệnh của con khốn nạn. Lòng ghen lúc đó đã lên đến cực điểm rồi... Chàng giờ tay mở cửa... Bỗng nét mặt chàng sa sầm xuống, đổi hẳn ngay đi. Vì chàng vừa mới nghĩ được một ý tưởng gì khác.

Chàng không muốn giết ngay con đảm phụ mà chàng đã đem cả tâm hồn phó thác. Chàng muốn khác, muốn cho vợ chàng trông thấy cái chết đến trước mắt mà phải đứng chờ... Chàng cười nhạt vụt con dao xuống đất...

Trò diễn đã đến hồi cuối cùng. Bây giờ là lúc vợ chồng Tu-Năm ném dao, cái trò rất khéo mà rất nguy hiểm. Vợ chàng đã sắp bước ra sân khấu, thì Tu-Năm có lẽ chợt chùn lòng can đảm chạy vội lại gần, ghé tai nói nhỏ:

— Đừng ra nữa.

Vợ chàng quay lại, mỉm cười âu yếm đáp:

— Đến giờ rồi, mình ạ.

— Anh biết. Nhưng mình đừng ra.

Vợ Năm dương mắt ngạc nhiên nhìn chồng không nói.

— Đừng ra, vì ra thì chết...

Người vợ còn ngỡ ngàng chưa hiểu, thì Tu Năm lại mấp môi, trợn mắt nói tiếp:

— Chết bởi tay tôi.

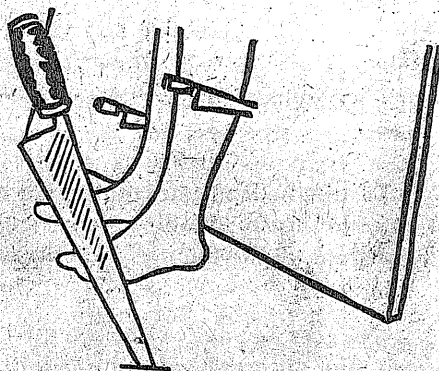
Vợ vụt hiểu, hiểu hết. Nhưng ung dung, dĩnh dạc, mặt mày bốn hỏ, nàng bước ra sân khấu. Tu Năm theo sau.

Một hồi vỗ tay khen.

Nàng can đảm, giống giặc đi đến tấm bảng gỗ to. . . .

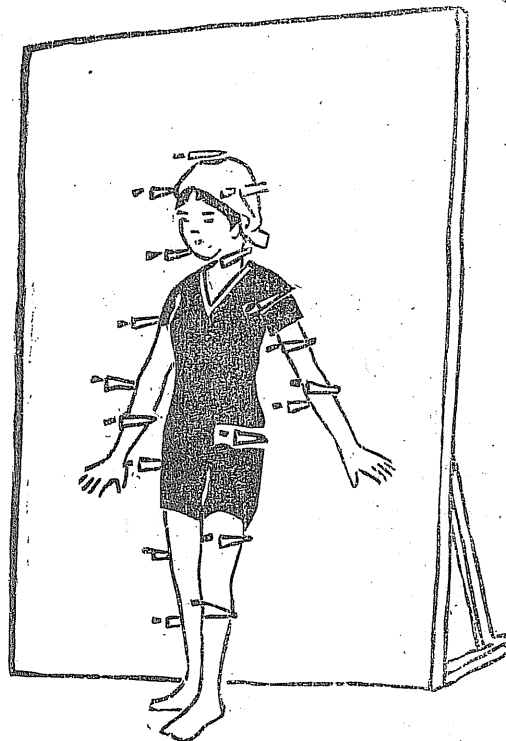
Cách xa mười bước, Tu-Năm đã ôm sẵn một nắm dao. Chàng vẫn yên tĩnh như thường, mà nghĩ đến sự kín đáo của chàng. Trên môi, chàng vẫn thoáng một nụ cười, người khác thì cho là chàng vui vẻ mà làm trò, chỉ có vợ chàng là biết rằng cái nụ cười đó rất chua chát, thâm hiểm lạ lùng...

Như chớp nhoáng, hai mũi dao đã cắm ngay vào gỗ, sát mang tai người thiếu phụ. Tiếng vỗ tay ầm ầm. Tiếp đến hai mũi khác, rồi năm, mười mũi



khác theo nhau, khi thì cầm sát cạnh tay, lúc cầm ngay sát hai bên sườn. Đồng dao con vừa hết, còn một chiếc

to nhất, sáng nhoáng, ném xong chiếc này thì mãn trò, mà ném đến con này mới phô hết sự tài giỏi:



Vợ Tu Năm từ lúc đầu vẫn thản nhiên mà đối phó với số phận, đến bây giờ cũng đổi hẳn. Mặt nàng bỗng tái mét, cặp môi nhợt nhạt như con gà vừa cắt tiết. Cái mũi dao cuối cùng kia thế nào cũng kết quả đời nàng. Thân chết đã đứng ngay trước mặt!... Chạy ư? Hay kêu cầu cứu. Nàng không còn đủ can đảm nào. Vì lòng chán nản, nàng cũng muốn chết lắm. Cái lỗi nàng, lương tâm nàng bắt buộc nàng phải đứng đó, đứng mà hứng lấy lưỡi con dao oan nghiệt kia... Nàng nhắm nghiền hai mắt lại, chờ...

Cái phút Tu Năm thi hành cái ý tưởng lúc này đã tới, chàng nắm con dao, mấp môi, trợn mắt, ngấm đống trái tim: Bỗng chàng tưởng ra trong trí một cảnh tượng thương tâm: vợ chàng đang rẫy rụa trên vũng máu đào.

Một người đã từng chia ngọt, sẻ bùi, người mà chàng vẫn âu yếm, đến nay vì một điều lầm lỗi, vì một cái nhược điểm đàn bà, đến nay giết đi... Chàng thấy tay mềm nhũn, con dao như muốn rơi. . . . Lòng thương người mạnh hơn lòng ghen tuông, lương tâm chàng đang nhủ rằng cái việc đó là hèn nhát. Chàng không nghĩ ngợi gì nữa, giờ tay run run ném mũi dao sáng quắc cắm chặt xuống đất. Mũi dao không trúng thứ nhất trong đời ném dao của Tu-Năm.

Vũ-Đình-Thảo (Đáp-câu)

NGŨ TINH NHÂN TẠO HUYẾT

Của Trung-Hoa danh y Yecsiounine phát minh, đã phân chất tại phòng thí-nghiệm Hanoi ngày 15 Avril 1932. Quan chánh phòng thí-nghiệm cho giấy nhân thực rằng: Thuốc này không có công phạt, dùng để tăng sức khỏe, bổ khí huyết, làm cho Móng huyết trong sạch, và trừ trùng độc lâu, giang-mai.

Trị bệnh: xanh xao, gầy còm, kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, mộng mị, hoạt tinh, chóng mặt, rục đầu, mồ hôi trộm, đánh trống ngực, can thận suy, bệnh lâu giang mai chưa tuyệt nọc, đàn bà kinh nguyệt bất điều, khí hư, bạch đàm. Cụ già kị huyết kém. Trẻ con cam, sởi, ghẻ, lở. Mỗi chai 1\$50 — 6 chai 7\$50.

Trong hiệu có lương y án mạch không lấy tiền.

NGŨ TINH ĐƯỢC PHÒNG số 114, phố hàng Bông, Hanoi

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯƠNG-BỆNH

của Bác-sỹ NGUYỄN VĂN-LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU-CHƯƠNG

30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trăm mới, Hanoi

Nhà thương nhân người dễ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mọi sửa sang

rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đỡ khó.

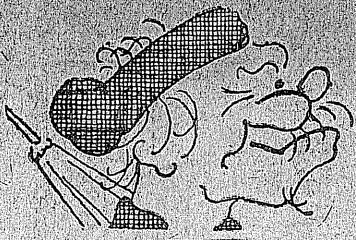
Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.

Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.

Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle),

nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương.

Bác-sỹ Phạm Hữu-Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đây



Của B. S. Hanoi

I. Trông mặt mà bắt hình dong

Một hôm, lý Toét không biết tại sao bị giải vào nhà «đá». Lý Toét vào tới cửa, ngo ngác nhìn quanh, nhìn quần, người gác thấy thế, thuận chân «đá» cho lý Toét một cái. Lý Toét quay lại để cự. Người lính giải lý Toét vào thấy lý Toét sắp sinh sự liền «đá» thêm cho lý Toét mấy cái nữa, làm lý Toét ngã lăn ra đất.

Lý Toét đứng dậy vừa suýt soa, vừa lầm bầm:

— Vào nhà đá có khác, hơi một tí thì đá.

II. Giống mèo

— Sao cháu khóc?

— Thầy cháu rức me cháu là lợn, me cháu lại rức thầy cháu là chó. Thi... hu... hu... không biết thầy cháu, me cháu sinh em cháu sau này thuộc về giống nào? Hu hu...

Của T. Nguyên Tuyên-quang
Phá trận

Lý Toét và xã Xê ra chơi tỉnh. Com nước xong, đi chơi bách bộ quanh bờ hồ thấy mấy cô đi trước nói truyện:

— Hôm qua, em cùng chị Lan phá trận mãi đến bốn giờ mới xong.

Lý Toét — Ấy đấy, ông xem nước ta thiếu gì nữ anh hùng.

Của V. X. Trước Nam-dịnh

I. Thay chân

Hàn T. thấy bà phán M. xinh đẹp, mà lại góa chồng, bèn gở khoa tán:

— Thưa bà, những lúc bà ngồi nghĩ thấy thân phận lẻ loi, chắc bà cũng phải cảm

giận ông xanh đã cắt hẳn người bạn yêu dấu của bà. Chắc bà cũng muốn có người để cùng bà chia ngọt sẻ bùi. Giá tôi được thay chân ông phán nhà ta thì hân-hạnh cho tôi biết là chừng nào...

— Ngài có lòng tốt, tôi xin cảm ơn, nhưng tôi tiếc hơi muộn. Giá ngài đến đây ba tháng trước thay chân nhà tôi mà nằm vào quan tài thì tôi cảm ơn lắm lắm..

II. Hai lần bảy...

— Tôi hỏi anh, hai bảy bao nhiêu?

— Hai bảy mười bốn chứ bao nhiêu, thằng bé lớp tư nó cũng biết.

— Thế mà anh không biết đấy. Hai bảy là mười một, hay là mười ba.

— Cậu chương ai dạy anh lại khác đời thế vậy?

— Nay nhà (bấm đốt ngón tay) Tháng bảy, tám, chín, mười, một, chạp, riêng, hai, ba, tư, năm, sáu, bảy; hai bảy không là mười ba à. Còn hai bảy mười một (lại bấm đốt ngón tay) mồng bảy, tám, chín, mười, mười một, mười hai, mười ba, mười bốn, mười lăm, mười sáu, mười bảy, phải chưa?

Của M. Thu Haiphong

I. Động về đầu?

NGƯỜI XEM — Cụ xem giúp cho tôi một quẻ.

THẦY BỒI — Ông xem cầu tài, bản mệnh hay gia sự.

— Thưa cụ, làm ơn bấm xem động về đầu mà tôi mắc bệnh hoa liễu đã bốn, năm tháng nay, cũng lẽ và thuốc thang đầu cũng không khỏi.

II. Nói hớ

Vợ lý trưởng X lên kêu quan huyện:

— Bẩm quan lớn, chồng chúng con bị người ta đánh chết, mà mãi quan lớn không xét xử cho.

— Chồng mày chết đã có tao,

— Dạ, bẩm quan lớn thương cho ạ.

III. Tại làm sao?

— Anh có thích xem hội không?

— Xem hội thì thích thật, song chỉ tổ đau mắt!

— Tại sao lại đau mắt?

Thức đêm lắm á?

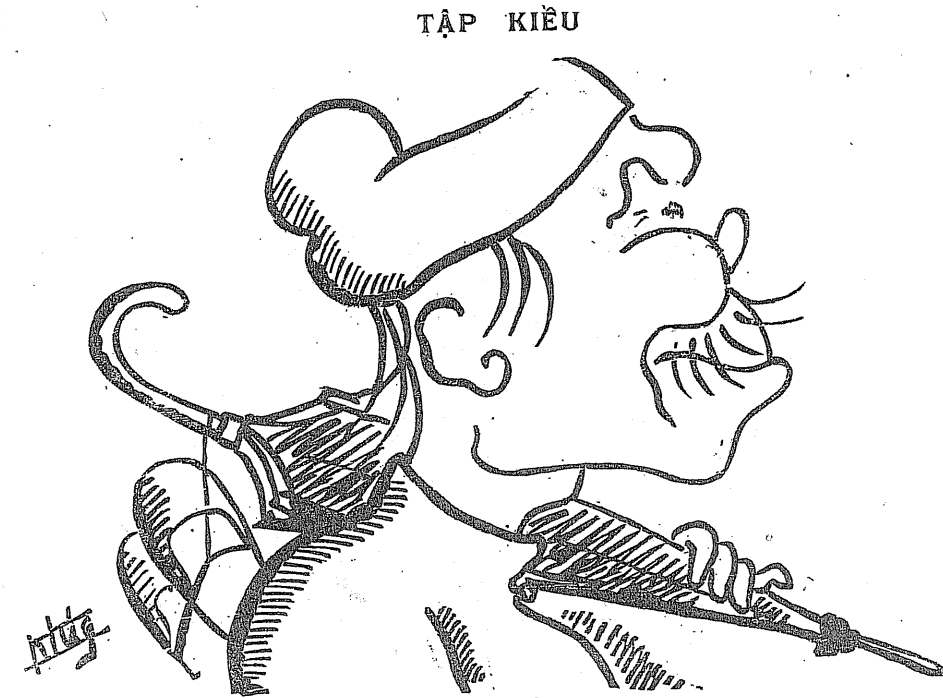
— Không phải.

— Nhiều bụi phải không?

— Cũng không đúng. Chỉ tại các cô đồng môn-môn ấy.

IV. Ngay thực

LÝ TOÉT — Ngoài đình hôm nay lễ cầu mưa, bu mây mua đồ lễ ra lễ.



Đội giới đập đất ở đời
Nguyễn văn Lý-Toét vốn người Việt-Nam.

MẤY LỜI PHẢN TRÁN

Tôi đã nhờ báo LOA cải chính cho việc nhỏ mọn sau này đã lâu, nhưng có lẽ vì có riêng (?) cho nên báo LOA không đáng được bài cải chính của tôi.

Ông Tường cùng ông Thanh-Lâm đều là bạn đồng học của tôi cả. Nhưng về vấn đề y-phục phụ-nữ Việt-Nam, mỗi người lại một ý kiến.

Ông Tường cho kiểu áo của bạn gái là thiếu về đẹp, và cần phải sửa đổi lại.

Ông Thanh-Lâm lại kêu rằng áo quần phụ-nữ nước nhà chỉ cần thắt dây một chút (áo) và may hẹp trên lại một tí (quần) là đủ về mỹ-thuật lắm, và không cần phải sửa đổi gì nữa.

Tôi là người giữa, trả lời câu hỏi của hai ông chỉ có một câu:

— Thấy hay, thấy đẹp, thấy phải cứ việc mà làm, như thế nghĩa là tôi không ngờ một mây may ý kiến gì về việc này hết.

Trong một câu truyện ngắn tặng riêng cô N. T. N. của ông Thanh-Lâm, những lời bông lơn của tôi, ông Thanh-Lâm vì eo lẽ muốn cho chúng nó có vẻ đứng đắn và bớt rườm rà lời thôi bèn tái độc-giã, nên thu gọn lại và làm cho tôi như có ý kiến riêng và nhất định về việc ấy rồi, còn việc cầm tờ Phong-Hóa mà tặc đầu, có lẽ ông Thanh-Lâm muốn cho vui truyện, sẵn lòng cho tôi mượn cái cử chỉ ấy thôi.

Giá ông Thanh-Lâm viết thư riêng cho cô N. T. N. tặng cô câu truyện ngắn của ông, thì tôi chẳng nhắc tới câu truyện nhỏ mọn ấy làm gì, nhưng khổ nỗi câu truyện ngắn ấy ông lại tặng cô trên mặt báo, nên tôi có mấy lời phản trần này cho đúng sự thực.

† B. Lộc.

HỘP THƯ

Ô. Đông-Điện. — Xin ông cứ theo lệ chung vì có đến 5, 6 trăm bài. Dầu muốn cũng không sao chiều lòng ông được.

Ô. Đ. M. C. — Xin ông chịu khó đợi. Cô N. T. B. L. — Bài của cô H. C. dài quá, khó lòng có chỗ đăng.

Ô. N. V. D. — Chúng tôi vẫn biết ông theo đúng như thế nhưng thế không đủ.

Ô. T. M. Vg. — Công việc ấy khó khăn. Chúng tôi sẽ làm khi đủ tài liệu.

Ô. D. N. V. — Về việc ấy sau này ông sẽ rõ thực hư.

Ô. H. V. Th. — Vâng, chúng tôi đồng ý với ông và cho là việc đó rất cần, nhưng không biết rồi có được như ý không?

Ô. N. V. M. — Cổ nhiên, ông chắc vui lòng lắm mà chúng tôi cũng vậy.

Cô N. T. B. Đ. — Xin lĩnh ý. Cô muốn biết chắc xin có chịu khó tra cứu xem.

Cô N. T. K. Chúng tôi không muốn nhắc lại truyện cũ.

Ô. T. D. Tr. — Ông chớ nên ngại. Phải mạnh bạo tiến lên. Sự lạ không phải là có gan theo cái mới, chính sự lạ là cứ khur khur cho cái hiện trạng là không thể đổi khác được.

Ô. Lang - Laos — Ông Thế-Lữ muốn biết chỗ ở của ông. ông làm ơn gửi thư về báo Phong-Hóa cho biết ngay.

Ô. Đ. T. Trám — Đã nhận được hai bài phê bình N. C. X. của ông. Những bài ấy rất có giá trị và ông viết rất công phu, nhưng tiếc rằng dài quá (21 trang) nên không sao đăng Phong-Hóa được. Xin cảm ơn ông.

KIEU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NGHIỆP VẪ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiep vẽ kieu nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỷ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NHUẬN - ÔC

SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-dục)
AGENCE : 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa

NGŨ TINH NHÂN TẠO HUYẾT

Của Trung-Hoa danh y Yecsiounine phát minh, đã phân chất tại phòng thí-nghiệm Hanoi ngày 15 Avril 1932. Quan chánh phòng thí-nghiệm cho giấy nhận thực rằng: «Thuốc này không có công phạt, dùng để tăng sức khỏe, bổ khí huyết, làm cho Hồng huyết trong sạch, và trừ trùng độc lậu, giang-mai».

Trị bệnh: xanh xao, gầy còm, kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, mộng mị, hoạt tinh, chóng mặt, rức đầu, mồ hôi trộm, đánh trống ngực, can thận suy, bệnh lậu giang-mai chưa tuyệt nọc, đàn bà kinh nguyệt bất điều, khí hư, bạch đâm. Cụ già khí huyết kém. Trẻ con cam, sởi, ghê, lở. Mỗi chai 1\$50 — 6 chai 7\$50.

Trong hiệu có lương y án mạch không lấy tiền.

NGŨ TINH DƯỢC PHÒNG, số 114, phố hàng Bông, Hanoi

Cuộc điếm báo

Sự thông thái của báo Nhật-Tân

Báo Nhật-Tân, mấy số nay hay bàn về thơ của Hồ - xuân - Hương. Không phải bàn đề hiểu cái hay, cái dở của thơ cô đâu, nhưng bàn chỉ cốt đề bảo khế các bạn đồng nghiệp rằng: chỉ có chúng tôi mới hiểu biết được thơ của cô ấy, còn các bác hiền thế nào được.

Rồi ra về ái ngại khuyên bạn đồng nghiệp rằng:

— Xin đừng mần mó mà nhựa ra tay đấy, các anh.

Biết vậy.

Nhưng nếu người quân tử như một cái dùi ở trong túi, thế nào cũng đâm thủng túi mà lòi đầu ra — thì Nhật-Tân cũng như con cu-li dẫu mặt, thế nào rồi người ta cũng biết. Nhưng không phải là lòi đầu như người quân tử, mà chính là lòi... đuôi như một con... cu-li vậy.

Trong số 46, ông Tiêu-Viên lấy giọng thông thái bàn về « cái quan niệm về anh hùng quân tử của Hồ - xuân - Hương », ông trích ra hai câu:

... Quân tử có thương thì bóc yếm, Xin đừng mần mó lỗ tròn tôi.

Rồi ông quả quyết — vẫn cái giọng quả quyết của người thông thái — bảo rằng hai câu thơ đó là hai câu thơ trong bài cô Hồ - xuân - Hương vịnh « miếng trâu » — mà người quân tử cô Hồ - xuân - Hương nói trên đó, là người quân tử « mó vào trâu ».

Thông thái thay là những lời bàn đó.

Nhưng hình như cô Xuân Hương — hình như chứ không chắc có phải — có bốn câu thơ vịnh con ốc như sau này:

*Bác mẹ sinh ra phận ốc nhồi,
Đêm, ngày lẫn lộn đám cỏ hôi...*

Còn hai câu nữa quên khuấy đi mất, xin ông Tiêu-Viên làm ơn lấy sự thông thái mà bảo dùm cho với.

Và, nhân tiện đề cảm ơn ông, cảm ơn báo Nhật-Tân một thẻ, tôi xin đem tặng các ông cái câu mà các ông đã có lòng tốt tặng chúng tôi khi trước: Xin đừng mần mó nhựa ra tay, các ông!

Mà nhựa đã ra tay các ông rồi đó.

Lục Ly hay Lục Lâm

Báo Nhật-tân không những thêm được một sự thông thái, báo ấy còn thêm được ông Lục Ly nữa.

Cũng như nhiều hầu sáng ở Đông-hưng-Viên, hay vô lễ với khách hàng,

ông Lục Ly đầu bẹp ở Nhật-tân hay ăn thô, nói tục « chửi chí mạng ».

Ông gọi Phong-hóa là chú — cái đó không can hệ gì lắm, vì P. H. cũng chẳng muốn nhận là chú, là bác ông làm gì. Nhưng đến gọi báo Loa là cháu, là con, thì thật là một sự quá sức tưởng tượng, vì không có ai tưởng tượng được một người làm báo như một chị hàng rau bao giờ.

Chắc hẳn ông Lục Ly nghĩ: mặc họ cười ta dốt, ta ngu — ta cứ chửi « vong mạng » đi là tất họ phải sợ.

Mà ông đoán đúng: người ta sợ ông thật. Không biết báo Loa có trả lời mà gọi ông là cháu, chắt, chít hay chít gì thì không rõ.

Phương ngôn ta có câu: « Thứ nhất sợ kẻ anh hùng, thứ nhì sợ kẻ cố cùng liều thân. »

Tiếc thay ông Lục Ly lại không phải là anh hùng.

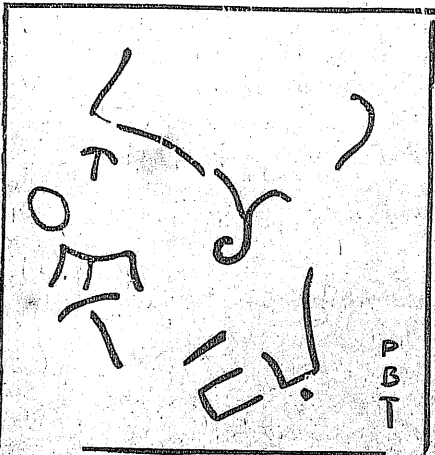
Muốn giữ sự thanh nhã trong làng báo, tôi mong ông Lục Ly lần vào trong đám lục-lâm, làm một tên lâu la trong chốn rừng xanh, núi đỏ: ở đấy, ông tha hồ dùng cái tài chửi của ông ra, mà không thiệt hại đến ai, nhất là không thiệt hại đến báo Nhật-tân mất khách hàng.

Nếu không, nếu ông còn cứ cố nấu những món ăn ấy đem công hiến độc giả, thì từ nay, chúng tôi sẽ lặng yên mà để ông ra ngoài cuộc, chúng tôi sẽ coi ông — theo như lời nhiều bạn đồng nghiệp thường nói — coi ông như một « cái lực lượng không đáng đếm xỉa đến » nữa.

Xin hẹn cho ông 40 ngày.

Thạch Lam.

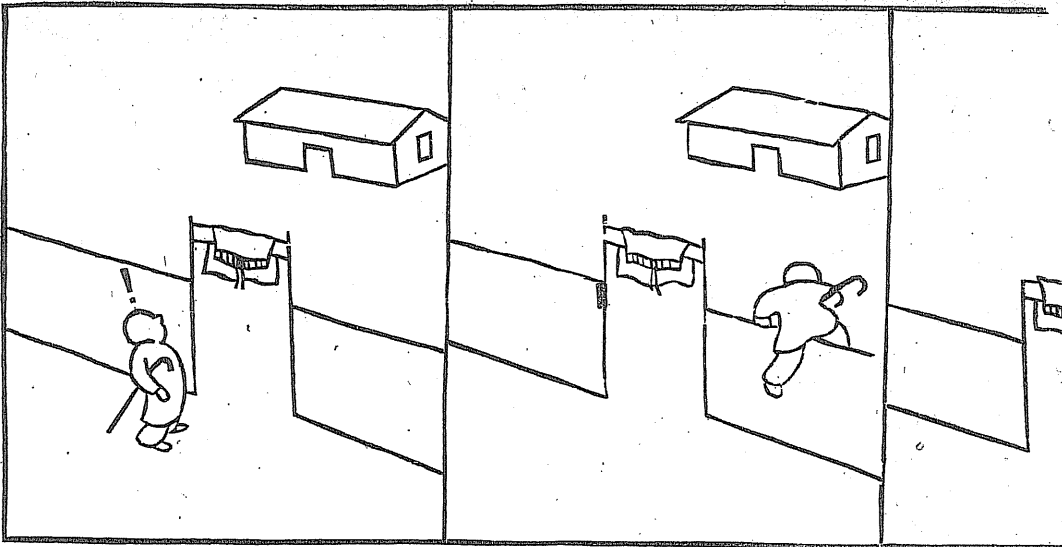
CHẬP CHỮ THÀNH NGƯỜI



Chân dung cụ Lý Toét bằng ba chữ: cụ Lý Toét

CÁCH THAY DA ĐỒI THỊT

Người ta có máu như cây có nhựa, máu sấu, máu nóng, máu lạnh, máu khô, đều làm cho người phải suy yếu; cái nguyên nhân đó hoặc bởi quá lao tâm, lao lực, quá đam dục, ăn uống chái phép, hoặc mắc bệnh ghê-lở, hắc-lão, ho-lao, lâu, giang-mại, nghiện thuốc phiện, ăn các đồ quá cay nóng, ở nơi sơn lâm, chướng khí, bị ngã-nước, đâm sượng, rầy nắng nhiều, đều làm cho máu mắc bệnh, những chất độc và vi trùng ấy chuyển vào máu thì máu phải hư, không đủ sức nuôi thân thể, làm cho thân thể phải gầy yếu, tinh thần suy kén, dần ổng sinh bệnh di tinh, mộng tinh, thận hư, đản bà sinh ra khí hư, kinh nguyệt không đều, muộn bề sinh đẻ, đều bởi máu có độc cả. Muốn cho khỏi các bệnh- lợc hết chất độc trong mạch máu, cho máu trở nên tốt, cho người được béo khỏe, nhan sắc tốt tươi, vượng bề sinh dục, thì nên dùng thứ thuốc: « BẠCH-BỒ-THIỆT-HUYẾT số 25 » mỗi hộp, giá 1 \$50, của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46, Phố Phúc-Kiến Hanoi, dùng chất sắt, và các vi thuốc bổ máu, theo phép hóa-học mà chế ra, công hiệu rất mạnh, đã được nhiều giấy cảm ơn và khen ngợi của các người dùng thuốc. Bán tại nhà số 140 phố Khách Nam-Định, hiệu Mai-Linh, 62 Cầu-đất Hai hong, Bảo-hưng-Long Phú-Tho, Phúc-hưng-Long Thanh-Hóa, Vĩnh-hưng-Tường Nghệ-An, Vĩnh-trương Huế, Thái-Khánh đường Đô-hữu-Vị Tourane, Trần Cảnh-Quảng-Ngãi, Hoàng-Ta Quỳnhon, Song-An Bình-Định, Mộng-lương Nha-Trang, Lê-nam-Hưng Phan-Thiết, Thanh-Thanh, 38 Pellerin Saigon, Nguyễn-bá-Năng Bắc-Nghệ, v. v. và ở các nhà đại lý bán thuốc Nam-thiên-Đường ở các tỉnh trong xứ Đông-Dương.



Lẽtra là

(Tiếp theo)

Học nghề

CHÚNG tôi ở với nhau được hơn một tháng. Linh vẫn bị chủ nợ thôi thúc, vẫn túng và vẫn tiêu hoang như thường.

Một hôm, đang lúc cùng xem báo, tôi ghé tai bảo sẽ với Linh:

— Này anh Linh ạ, tôi cứ ở đây thế này phiền lắm. Phiền cho anh mà cả cho tôi...

-- Phiền quái gì? Đã bảo để tôi tìm việc cho...

— Hay là... tôi cũng viết báo như anh?

Linh ngừng lên nhìn tôi trông trọc, rồi bỗng hăm hăm đứng dậy hỏi:

— Anh nói cái gì lạ vậy?

— Tôi vừa bảo... tôi muốn làm báo.

Linh cười một cách khinh bỉ:

— Làm báo! anh tưởng làm báo là một kẻ cùng của bất kỳ thằng vô nghệ nghiệp nào hẳn. Anh thực là đồ tồi. Hừ! người ta chỉ có hai mươi tuổi, có một dúm học thức quên trong đầu với cái bằng thành-chung, thế mà người ta đã nghĩ đến việc to tát! Tôi thử hỏi: anh có một lý chí hướng nào về nghệ thuật làm báo không đã? Từ lúc lên Hanoi, anh có như tôi chong đèn suốt đêm viết những bài mà người ta bỏ vào sọt giấy không đã? Máu anh có sôi nổi lên khi đọc thấy một bài báo viết khá không đã? Thế thì làm báo cái gì?

« Anh phải biết, tôi yêu tôi trọng cái nghề của tôi từ trong bụng mẹ kia... Tôi thì đề họ thiên ề tôi đi hay cho tôi làm báo, chứ không phải như anh, mong làm thầy ký, mong làm thầy giáo không được rồi mới chịu mon-men vào ».

Linh đi đi lại lại trong cái phòng chật hẹp của chúng tôi, diễn thuyết một hồi, rồi ngoắt quay lại sau lưng tôi, ôn tồn nói:

— Trong làng báo cũng đã thừa người chửi rửa cái nghề của mình rồi, cần gì phải có anh đề thêm vào số người như thế nữa? Nếu anh muốn, tôi sẽ vận động cho anh làm nghị trưởng, nhưng làm báo thì đừng!

Những lời này tôi nghe Linh nhắc đến nhiều lần rồi, nên không mếch lòng lắm. Và tôi biết bạn tôi vẫn mền tôi. Nhưng tôi khần khoản nay nói, mai nói, hứa sẽ cũng quý trọng, cũng hết lòng với nghề như Linh. Anh ta cần nhẫn đến một tuần lễ mới siêu lòng gặt đầu:

— Được! để tôi liệu.

Sáng hôm ấy, Linh nói:

— Đến chiều hôm nay, bắt đầu...

Tôi mừng rỡ vô cùng, có bao nhiêu bài nghĩ sẵn còn đề trong đầu hoặc đã viết ra, tôi đợi đến chiều sẽ đem khoe Linh và sẽ cho anh biết rằng tôi cũng chẳng đến nỗi dón hèn gì.

Đến chiều, Linh ở ngoài về, ngồi một lúc lâu, không nói nửa tiếng. Tôi toan nhắc đến lời hứa của anh ta sáng ngày, bỗng Linh quay lại, nhìn tôi một cách thù-hằn:

— Anh đã nghĩ lại chưa?

— Nghĩ lại gì?

— Nghĩ lại mà thôi việc làm báo đi!

Tôi dẫu hiền lành đến đâu cũng phải nổi giận:

— Anh khinh tôi quá, anh làm như làng báo của anh là một cái động tiên không bằng....

— Thì chính. Cho nên trước khi vào đó, anh phải dốc tâm tu luyện « ngộ hầu » mới thành được chánh quả.

Rồi Linh nói tiếp:

— Nếu anh nhất định muốn vào thì tôi cũng chiều.... Tôi đem phép tu luyện về cho anh đây.

Linh đưa ra một bọc lớn đủ các thứ sách mà anh ta vừa đem về.

Đây là những sách nói về báo giới, cách tổ chức, cách học tập, và các điều cần thiết khác về nghệ thuật

HIÊU THUỐC T

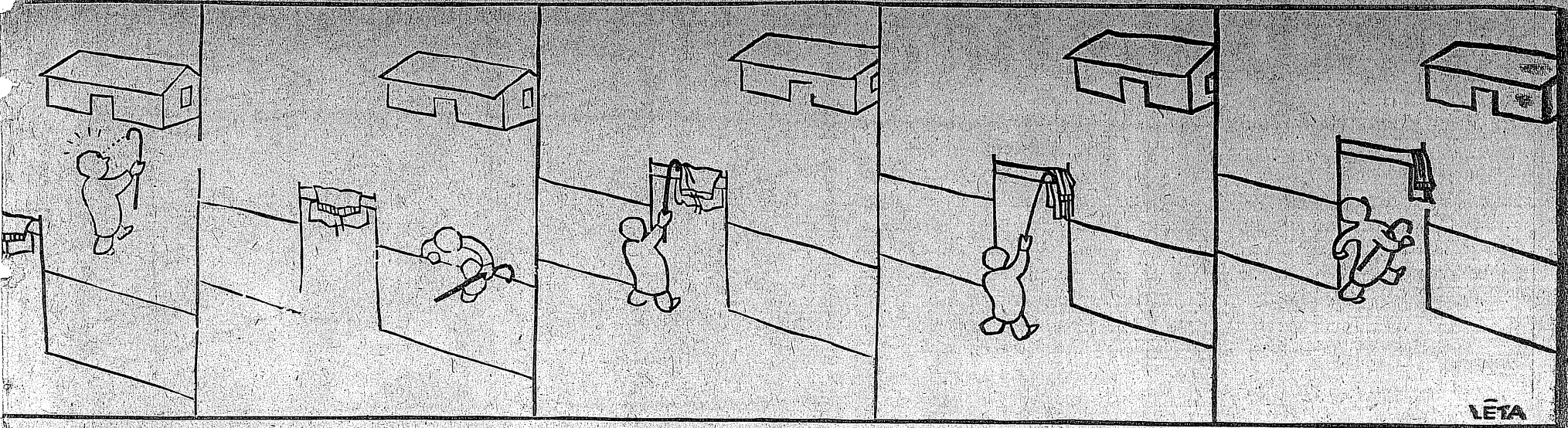
Pharmacie de Hanoi, 13

HOANG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, F

Chính chủ nhân tiếp khách và trông n

Có bán

Rượu bổ Vintonique Alexandra 1\$95 — Phần rôm Sudoline 0\$40-



TRANH KHÔNG LỜI

làm báo

làm báo....

«Tất cả có tám bộ, anh phải xem hết mà xem cho cẩn thận, rồi tôi hỏi đến sau»

Tám bộ sách ấy, mỗi bộ có trên, dưới hai trăm trang, chữ in nhỏ mà không có lấy một cái tranh ảnh nào đâu các bạn ạ. Thực đủ cho người ta vất vả gấp bảy, tám lần học bài đi thi.

Nhưng thế cũng chưa đủ cho Linh làm khổ tôi.

Anh ta còn lôi dưới đáy hòm lên ba tập sách in thạch bản đưa ra bảo tôi đọc trước, làm bài vỡ lòng.

— Đây là những bài thường thức, đối với tôi tầm thường lắm, nhưng anh phải đọc qua để sửa soạn mà học những cái khó hơn. Anh theo những đầu bài trong này mà làm.... Tôi chấm cho. Rồi sau tôi khảo dần dần.

Tôi «nắm cái can-dảm vào trong tay», hết sức học trong bốn, năm tháng trời mà Linh vẫn không hỏi gì đến.

Hồi ấy, Linh làm «thư ký tòa soạn» cho một tuần báo lớn, lương tháng cũng khá rộng rãi để cho anh ta rộng rãi vùng tiền đi. Linh nói:

— Tôi đã nhiều xu thì anh không cần lo gì lắm. Cứ ngồi đó mà học cho cẩn thận, học: rồi lại học, rồi lại học nữa, vì tôi xem ra anh không được thông minh bằng tôi.

Thỉnh thoảng từng bài, anh ta về nhà vò đầu, vò tai trước mảnh giấy trắng nó nóng lòng đợi người ta viết lên đấy, hoặc ngồi ý ra nhìn trần trần về một phía như cố tìm «yên sĩ phi lý thuần» nó núp ở trong bức tường. Khi nào anh đứng phắt lên, vồ tôi một cái sái vai, hay liệng một quyển sách vào mũi tôi, miệng cười như nắc nẻ, ấy là lúc đã tìm thấy đầu bài. Rồi cầm cổ viết một thôi, một hồi, chốc chốc lại hỏi tôi một chữ tôi nghĩa, nhờ tôi tra từ điển họ hay bảo tôi xem đồng hồ.

Tôi xem xét công việc của Linh, chịu khó đọc những sách khó tiêu và dần dần đã hiểu được những điều cần yếu trong việc làm báo.

Đôi khi bàn chuyện với Linh, tôi cố phò cái thông thái của tôi ra cho anh ta xem.

Có lần cao hứng, tôi bàn rộng cả về những vấn đề rất quan trọng, về những chủ nghĩa này với những chủ nghĩa khác, phê bình những phương pháp lập-luận của một vài nhà «học giả» trong nước.

Linh ngồi lim dim mắt hút thuốc lá, xem chừng chú ý và phục lời tôi nói lắm. Tôi cứ đề nguồn hứng biện tuôn ra không rút, bỗng nhiên Linh hỏi:

— Ta có nên bỏ ra thêm năm đồng về việc tiêu pha hàng tháng không?

Bao giờ cũng thế. Mỗi lúc tôi nói chuyện nghiêm trang với Linh, luận đến các điều nghĩa lý để khoe khôn thì anh ta lại có một lời bàn không có liên lạc một tí gì đến câu chuyện hết.

Việc học làm báo của tôi Linh cũng như quên mất, khiến tôi ngượng mồm không dám nhắc đến và nhiều phen chán nản không biết ngăn nào. Một lần Linh giới thiệu những bài tôi viết để thành một tập trên bàn. Thấy anh ta gật gù cái đầu, tôi đã mừng thầm. Linh cầm bút chỉ gạch sang cạnh trang mấy đoạn như khen là hay, rồi bảo tôi:

— Anh xem thằng nhỏ nó mua những cái gì ăn hôm nay.

Tôi tiu ngủ xuống bếp thì Linh gọi giật lại:

— Lê Ta! Đến tôi hỏi.

Tôi vẫn còn bực tức, chắc anh ta lại giận thêm gì về việc nấu nướng. Linh nhìn thẳng vào mắt tôi, nhách một bên mép rồi nói một cách thân mật:

— Lê Ta, anh là một đồ tồi! Nhưng cái đồ tồi ấy vẫn là bạn thân của tôi, mà lại đã khá lắm rồi đấy, không mấy

chốc nữa, anh có thể bắt đầu học nghề được.

Tôi kinh ngạc:

— Mới bắt đầu học nghề? Thế tám quyển sách tôi nghiền ngấu bao nhiêu lần, với bao nhiêu bài tôi viết ra chưa đủ sao?

— Đủ sao được. Anh còn thiếu kinh nghiệm. Anh không được phép cầu thả với nghề như thế, anh phải thận trọng mà học cho đến nơi. Tôi đã bảo không mấy chốc, tôi sẽ đem cái «kinh nghiệm» cho anh.

«Không mấy chốc» của Linh nghĩa là ba tháng nữa.

Ba tháng sau, khi Linh bắt tôi ôn lại các bài học rồi, anh ta lại lôi ở tòa báo về mấy tập lớn đủ các thứ báo chí tây, nam bắt tôi xem cho hết, xem cả những bài hay lẫn bài dở và bảo tôi phê bình từng bài.

Rồi một tuần lễ ba kỳ, anh ta vất vẻo ngồi trên ghế, đạo-mạo như một quan chủ khảo, hỏi tôi từng lý, từng lý một về nghệ thuật và phương pháp làm báo. Tôi nói dở thì anh ta gật gồng, bĩu thêm cái môi đã bĩu sẵn của anh ta, nhắc lại đến tám mươi nhăm lần rằng tôi là đồ tồi. Tôi nói đúng thì anh ta lặng yên.

Mấy mươi phen, tôi đã toan thầy kẻ cả Linh với cái nghề quỷ quái của anh ta, cầm mũ định ra đi tìm cái khổ khác. Nhưng nghĩ lại, lại thôi. Linh thấy thế, có lẽ cũng cảm-dộng về lòng kiên nhẫn của tôi, nên hứa ít lâu nữa sẽ đưa tôi đi giới thiệu với một tòa báo:

Tôi hỏi:

— Sao anh không đưa tôi vào tòa báo anh vẫn làm?

Linh nói:

— Ở báo nào còn được, chứ ở đây, soàng như anh không thể làm được đâu.

(còn nữa)

LÊ TA

THƠ MỚI

CHIỀU QUÂN

Quá quan này khúc Chiều quân
Nguyễn Du

Gió lặng, mây im, nước lững-lờ
Trôi về Hán quốc, góc trời xa
Hai con chim nhận bay giao cánh:
Đậm thẳm xe tung cát bụi mờ.

Xe giục thêm gần cửa ải xa
Vương-phí buồn cảm nỗi trơ vơ.
Nét hoa thắm đượm tình tư luyến
Cuối mắt ngập ngừng hạt lệ xa.

Nhớ lại tình xưa, giấc mộng vàng,
Âm thầm trông tưởng bóng mây tan.
Bàng hoàng chưa biết mơ hay tỉnh
Khoảnh-khắc xe đã đến ải quan.

Thành Hán trong sương lẫn bóng cờ.
Xe bay, trông dõi một đàn xa,
Chiều Quân sức tỉnh cơn ngấy ngấy
Còn tưởng mắt trong vệt lệ mờ.

Quá quan Phiên tướng lại bên xe
Xướng ngựa cùng nhau đến lấy quê
Kính cần tâu: «Giang sơn gấm vóc,
Từ nay là riêng của Vương-phí»

Đôi mắt Chiều quân vẫn lạnh lùng.
Cao trông theo dõi bóng mây hồng.
Lững-lờ trở lại Hoàng-cung Hán
Bên chôn Quân Vương đang ngóng trông.

Xe giục, đường veo, cát bụi bay.
Xa mang Vương-hậu với lòng say.
Trông với trời Hán non, ngàn khuất.
— Cây lạ bên đường gió lất lay.

Vũ-dình-Liên

THUỐC PHÁT MINH VỀ THUỐC THÍ NGHIỆM

BÁ-ĐÁ SƠN-QUÂN TÁN

Để giúp cho hàng phụ nữ trị về bốn chứng đau tử cung và bạch đới hạ. Hoặc bởi tử cung tư hàn, hư nhiệt, hoặc bởi khi sanh để trắc trở não động tử cung, hoặc bởi hơi độc máu xấu nhiễm vào tử cung, hoặc bởi gốc độc bệnh phong tình của đàn ông truyền nhiễm. Bởi bốn chứng kể trên mà thành ra hai sợi giây chằng yếu, tử cung sai, tử cung sa, tử cung sưng, tử cung có vết thương, đau rang hai bên, đau trắng dạ dưới. đau thất ngang lưng, đường đại bón uất, đường tiểu không thông, huyết trắng ra dầm dề có giây có nhọt, hoặc vàng, hoặc đục lộn mủ, lộn máu. Hãy uống BÁ-ĐÁ SƠN-QUÂN-TÁN không cần bơm rửa mà bình đẳng lành. — Đón bà có thai, đón bà mới sanh để đau tử cung uống càng niện nghiệm. Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống 5 ngày.

TAM TINH HẢI-CẦU BỒ-THẬN-HOÀN

Thuốc để giúp cho bạn thanh niên trị về ba chứng: Mộng-tinh, di-tĩnh và huệ-tĩnh. Năm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà tinh khí xuất ra là mộng-tinh. Không năm chiêm-bao, tinh khí xuất ra là di-tĩnh. — Khi đi tiểu, tiểu rặng mạnh tinh khí nhĩ ra là huệ-tĩnh, làm cho đau thất ngang lưng, tay chơn nhức mỏi, gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm. Hãy uống TAM-TINH HẢI-CẦU BỒ-THẬN-HOÀN thì bình dật tuyệt.

Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống ngày

VÔ - VÂN - VÂN DƯỢC PHÒNG

Chu nhân Y-học sĩ bảo-chế THUDAUMOT (Nam-kỳ)

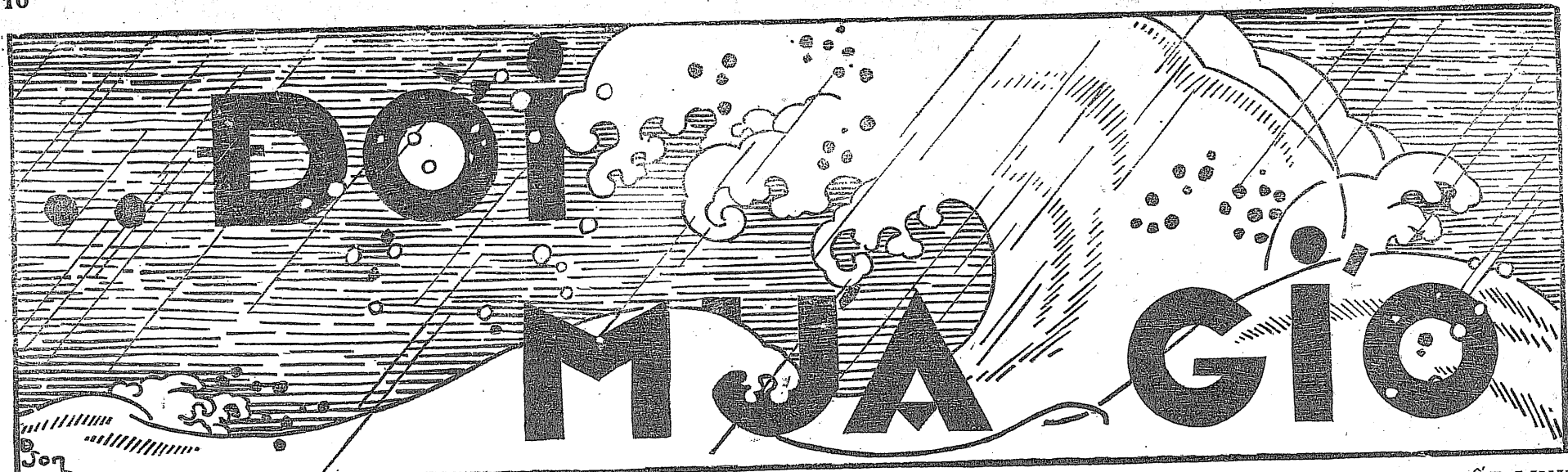
Đại-lý: M. Nguyễn-văn-Đức aux galeries Indo chinoises N° 103 Quai Clemenceau et 11, Rue des Caisnes Hanoi — Nguyễn-hữu-Phê, Tourane còn nhiều môn thuốc khác, rất thần hiệu. Cần dùng nhiều đại-lý ở Thanh-kim

ÂY HÀNG GAI

Rue du Chanvre Hanoi

ào-chế hạng nhất trường Đại-học Paris
om chế các đơn thuốc cần thận.

— Sirops Giải khát như grenadine, citron vân vân 0\$85



XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT

VIII

Một người bà con của Chương có cái ấp ở làng Khương-thượng, rộng độ ba, bốn mẫu và giao cho vợ chồng một người nhà quê có họ xa ở đấy trông coi vườn ruộng. Chủ ấp cũng chưa nghĩ gì đến mở mang trồng trọt, chỉ cốt có một nơi khoáng vắng, mát mẻ để thường thường đưa bạn hữu về chơi mà họ háp chút không-khí trong sạch nơi thôn dã. Vì thế ở đấy ông ta chỉ dựng tạm một cái nhà gỗ tạp lợp lá, có nền cao, có nhiều cửa sổ lớn, rộng và xây tạm một cái sân quần bằng gạch vụn trộn với vôi, cát, để thỉnh thoảng cùng anh em về tập dượt cho tiêu khiển.

Trước kia, khi Chương còn hoàn toàn theo chủ nghĩa độc thân, thì không một chủ nhật nào chàng không tới ấp ấy nghỉ ngơi. Sáng sớm rửa mặt vài người bạn thân đem sách, vác cần câu, cưỡi xe đạp, mang theo cả các thức ăn uống nữa. Rồi anh em ở đấy cho mãi gần tối mới lại trở về Hanoi.

Đã luôn mấy tháng nay Chương không về ấp. Chàng không muốn đưa Tuyết đi phò với anh em bạn. Hai lần Tuyết bỏ đi với tình-nhân cũ cũng đủ khiến chàng ghê sợ đám bạn hữu. Một lẽ nữa: Chương cho rằng rửa Tuyết về chơi vùng nhà quê là một sự mai mỉa đối với cô gái giang-hồ. Tấm linh hồn khó khăn với một đời vật dục còn biết cảm động gì, còn biết hưởng sao được những thú thi vị, còn biết ngắm sao được những cảnh nên thơ?

Nhưng sáng hôm nay, Chương vụt có cái tư tưởng ngộ nghĩnh ấy: đưa Tuyết về chơi ấp.

Xem P. H. từ số 89

Là vì chàng thấy Tuyết buồn mà chẳng biết làm thế nào để Tuyết vui. Đã hai, ba lần chàng moi óc tìm những câu truyện vui kể cho Tuyết nghe, và trong truyện, chàng cố chêm vào những câu khôi hài có ý vị nhưng có lẽ Tuyết chỉ thấy truyện nhạt và lời khôi hài ngớ ngẩn, nên cái cười miễn cưỡng ở cặp môi nàng chỉ là bông hoa héo rũ dưới ánh nắng mùa hè.

Nhân Chương nói truyện đến người nhà quê, Tuyết mơ mộng nói liêu một câu đề tỏ với chàng rằng nàng vẫn nghe:

— Ôi nhà quê thì thích nhỉ!

Mặt Chương long lanh. Chàng tưởng đoán được lòng sở thích của người yêu. Đã mấy hôm nay, chàng chỉ hỏi gặng xem Tuyết ưng thứ gì, muốn sắm vật gì, bằng lòng đi chơi đâu, cho được khỏi buồn. Vì thế, khi nghe Tuyết tỏ ý thích nhà quê thì chàng liền hỏi:

— Minh yêu phong cảnh nơi thôn dã ư?

Tuyết như vừa tỉnh ngủ, hỏi ngớ ngẩn:

— Thế à?

— Vậy ta về nhà quê chơi nhé?

Tuyết tỏ ý khó chịu:

— Về nhà quê anh, ấ ả?

— Không, về chơi một làng gần đây thôi.

Tuyết có giọng khinh bỉ:

— Lại về chùa Láng như những cặp tình-nhân hay mộng-mị ấy chứ gì!

— Không, về nhà quê thực kia.

Chương liền kể cho Tuyết nghe lai lịch cái ấp Khương-thượng rồi vui vẻ bảo nàng sửa soạn trang sức để cùng về chơi. Tuyết uể-oải vàng lời. Nàng chán nản đến nỗi mấy hôm nay nàng chẳng thèm cãi lại hay làm phật ý Chương nữa.

Nhưng khi ở trên xe điện bước xuống, khi đã rẽ sang một con đường

đất đỏ vào làng, thì Tuyết bỗng trở nên vui sướng, cười khanh khách bảo Chương:

— Minh à, đã lâu lắm, em mới lại trông thấy nhà quê đấy. Thú quá nhỉ?

— Thế à?

Rồi Tuyết nói huyền thuyên, cười luôn luôn, hỏi tên từng cây, từng con chim, từng con trùng. Có khi nàng rẽ xuống bờ ruộng, xoe bàn tay se sẽ soa lên trên những cây lúa mới cấy, màu xanh vàng trông mơn mớn non tươi. Chương đứng trên đường mím cười ngắm nghía nàng nhẹ nhàng chạy nhảy như trẻ con mà hồi tưởng tới thời kỳ còn bé, nhất là khi thấy nàng lom khom, một tay kéo cao ống quần, một tay rình chớp một con châu-chấu, thì chàng không thể nhịn bật cười lên tiếng được.

— Tuyết của tôi còn bé bỏng quá.

Tuyết cười như nắc nẻ, vờ bẽn lẽn lấy khăn lau tay và bảo Chương:

— Ở nhà quê sung sướng lắm mình à.

— Hay ta về quê ở đi.

Tuyết nũng nịu:

— Ồ, phải đấy, mình à.

Một lát sau, hai người tới cổng ấp, một cái cổng rào chống. Chương quen hết thấy mọi người ở coi ấp, cất tiếng gọi:

— Na ơi!

Tức thì tiếng sủa dữ dội của mấy con chó đáp lại liền. Tuyết sợ cuống quít, ôm chặt lấy tình-nhân:

— Trời ơi, nó cắn chết bây giờ.

Bấy giờ một đứa con gái chừng mười lăm tuổi chạy vội ra, vui mừng chào Chương:

— Ô kia ông giáo! lấy ông à.

— Thầy, u em có nhà không?

— Bẩm ông, u con có nhà. Hôm nay ông về có một mình?

Tuyết ở sau tiến lên nói:

của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH

— Chẳng hai mình là gì đây, em? Na cười, chào:

— Lấy bà ạ. Nhưng mọi khi ông giáo về chơi cùng nhiều ông khác nữa cơ.

Nghe tiếng ồn ào ở ngoài cổng, một đứa con gái nhỏ ăm nách một thằng bé vào khoảng hai, ba tuổi, cùng một thằng nữa độ lên bốn, lên năm ở trong nhà chạy ra. Chúng nó nhận ngay được Chương và reo mừng vui vẻ, đứng quây quần chung quanh. Tuyết chun mũi tỏ ý ghê tởm. Vì đứa con gái và thằng bé con ăm trong tay một cách nặng nề như con mèo tha con mới đẻ, đều chốc đầu và đau mắt. Còn thằng bé đi bên cạnh thì gầy còm như bộ xương trên cổ có chắp cái đầu kếp sù, mà hình như nặng nề quá, chỉ chực sắp rơi.

— Na con, lấy cho tao mượn hai cái cần câu thực tốt rồi tao cho tiền.

Con bé ăm em vội vàng vừa chạy vừa quay cổ lại nói:

— Con lấy cần câu của thầy con cho ông nhé?

Chương đưa Tuyết đi qua sân để lên nhà trên vẫn đóng cửa khi nào không có chủ ấp hay bạn hữu về ấp chơi. Vợ người coi ấp đang mở các cửa sổ, chạy ra hiên chấp tay chào.

— Bác Na vẫn mạnh đấy chứ?

— Cảm ơn ông bà, nhờ giới cũng khá.

Cả nhà hác Na (người nhà quê thường gọi nhau bằng tên con) tấp nập bận rộn, nào kẻ đi lấy thau, nào người đi đun nước, vì ở trong gia-đình bác, ai ai cũng hiểu rằng mỗi khi có khách của chủ về ấp đánh quần hay câu cá là một dịp kiếm được lời. Nhất là đối với Chương thì họ lại càng soán sít, hầu hạ chu đáo lắm, vì họ biết bao giờ Chương cũng rộng rãi.

— Na ơi, đun nước mau lên. Chắt to vào cho chóng sôi.

KHỎI MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tật mang thì lại bản đường chữa khoán khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban miêu thủy ngân nên không bốc lên rùng, không vật vã và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu hết nọc.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi
có buồng riêng khám và chữa bệnh tình rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối linh hóa giao, ghé đi các tỉnh (nhớ viết thư kẻ bệnh phân minh) vì có nhiều thư — thư nào cũng 0 \$ 60 một vé — mỗi thư chữa một thời kỳ khác nhau.

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG:

ĐA-ĐÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lan xuống ngang thất lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là đau đa-đày (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là đau bụng kinh-niên.

Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lo lắng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng đầy bì dích: đau như thế gọi là đau bụng phòng-tích.

AI mắc phải, hãy viết thư kẻ chứng bệnh thật rõ, gởi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách linh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu: ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

ĐẠI BỎ HUYẾT

Chuyện trị đầu bà, con gái kinh huyết không đều, khi ra sớm quá, khi chậm quá, bế tắc không ra, khi có kinh hay đau bụng, không tươi đỏ, tím đen (thành hôn), băng ra nhiều quá; khi hư ra nhiều chất trắng, đau lưng, rục xương, nằm ngủ không yên giấc, quá trưa bầm hấp sốt, ập ập, vàng đầu, chóng mặt, nằm ngủ hay mơ, thân thể còm yếu, da thịt tẻ mề, đau trong dạ-con lâu năm không đẻ, hoặc bị tiền sản luôn.

Mỗi hộp giá: 1 \$ 00.

BÁN TẠI: Viện thuốc LẠC-LONG
Số 1 phố hàng Ngang, Hanoi

Tuyết tò mò ngắm nghía bác Na, một người đàn bà đảm đang, nhanh nhẹn tuy tuổi có lẽ đã ngoài bốn mươi.

— Này bác, bác giai đi đâu?
— Thưa bà, nhà tôi đi cùng đồ ở dăng ông lý.

Rồi chẳng đợi Tuyết hỏi, bác Na đem truyện mình kể cho Tuyết nghe. Bác lấy chồng từ năm mới mười bảy. Mười tám đẻ con. Nhưng số bác vất vả, hữu sinh vô dưỡng đến bốn lần. Mãi đến năm bác hai mươi bảy mới đỗ con đầu, cái Na, năm nay mười lăm tuổi.

Tình cảnh nhà bác? Nào có ra sao. Chồng bác nghèo. Bác phải nai lưng ra làm ăn vất vả quanh năm. Ngày xưa còn khỏe thì bác đi mò cua, bắt ốc, có khi chung phần với chị em thuê tát một vài cái ao, cái chuôm. Nhưng bây giờ, bác yếu lắm rồi, bác không thể làm được việc nặng nữa, chỉ đi bắt sâu cho cây hay vun sỏi nhì nhằng mấy luống rau quanh nhà mà thôi.

— Thưa bà, tính để mười một bạn còn gì.

Tuyết nghe câu nói mà rung mình. Trời ơi, để như thế thì có khác gì con lợn nái? Nếu người đàn bà mà chỉ có một việc để thì đời thực tế ngất. Buột mồm, Tuyết hỏi:

— Bác để làm gì lắm thế?
Ngày thơ, bác Na đáp:
— Thưa bà, còn biết làm thế nào mà giữ được cho không đẻ nữa.

Tuyết hơi ngượng về câu hỏi hơi vô lý của mình, nhất là người mà Tuyết hỏi truyện lại là một người đàn bà nhà quê chất phác, chẳng hiểu chi như Tuyết những lạc thú của ái-tình nhục thể. Tuyết càng ngượng khi bác Na hỏi lại một cách rất tự nhiên:

— Thưa bà, bà đã được mấy cái con các cô?

Tuyết quay mặt nhìn ra sân sẽ đáp:
— Chưa.

— Thảo nào mà bà trẻ đẹp thế. Người ta để nhiều chỉ tổ chóng già.

Đó là câu nói khéo để an ủi Tuyết. Người nhà quê họ rất giỏi về khoa nói truyện mà ta không ngờ. Khi họ lỡ lời điều gì, họ chữa đến tài để khỏi làm phật lòng kẻ khác, nhất là đây đối với bác, kẻ ấy lại là một bà sang trọng sắp sửa cho bác tiền.

Tuyết thì Tuyết vụt nghĩ đến con, thằng bé mà nàng xa cách năm năm nay, mà từ đó nhân nay không một lần năng nhìn thấy mặt. Ngoài sân sau, mấy đứa bé nô đùa ở bên đồng

da. Tuyết nghĩ lẫn thân, lăm lăm nói một mình:

— Có lẽ năm nay nó cũng chạy chơi lon ton như thằng bé kia rồi.

Tuồng Tuyết hỏi truyện gì, bác Na trả lời liêu:

— Thưa bà, vâng, các cháu nghịch lắm.

— Thằng bé tên là gì thế bác?

— Thưa bà, tên cháu là Rô. Ấy, hôm ấy tôi đi bắt được một giỏ cá rô về thì sinh hạ cháu. Vì thế tôi đặt tên cháu là Rô.

bây giờ bán cho ông chủ ấp rồi, vì ông chủ ấp đây có họ....

Bác Na ghé tai nói nhỏ:

— Kề ra thì ông chủ còn là cháu họ nhà tôi cơ đấy. Nhưng giàu làm chi, khó làm em, phải không, thưa bà? Minh nhớ và người ta thì cũng phải giữ lễ phép chứ.

Bác Na nói huyền thuyên, kể lể chẳng thiếu truyện, luôn mồm viện những câu tục ngữ, phong dao để chứng thực cho lời mình nói. Thi dụ bác muốn tỏ cho Tuyết biết làm



Tuyết cười ngất, quên cả sự buồn rầu ban nãy. Lịch sử những người nhà quê thực là giản dị, mà tư tưởng họ thực là thẳng thắn và gần những sự xảy ra hằng ngày quá.

Gần ở cũ bác còn đi bắt cá ư?

— Thưa bà, chả làm thì lấy gì mà ăn. Năm ở được năm, sáu hôm là nhiều. Rồi lại phải đi làm để kiếm ăn.

— Thế bác giai?

Bác Na bấu môi một cách khinh bỉ:

— Nhà tôi thì nói làm gì? Chả biết một việc gì. Ấy, thưa bà, các bác khóa giờ giang như thế cả đấy, đi cày không biết, đi làm thợ, làm thuyền cũng chẳng xong. May mà ông chủ giao cho coi cái trại này, không thì cũng đến khổ, đến đói neho nhóc với đàn con.

— Vậy bác không có nhà ư?

— Ấy, trước cũng có đấy. Nhưng

sao bác phải vất vả làm việc thì không thể nào bác quên được câu « vì chàng, thiếp phải bắt cua, những như thân thiếp, thiếp mua ba đồng ».

Giữa lúc ấy, Chương ở ngoài vườn trở về, tay cầm hai cái cần câu, bảo Tuyết:

— Đi câu đi.

—Ồ, thú nhỉ. Đi câu đi.

— Bẩm ông bà đã có mời chưa?

Hay để con bảo cháu đi đào run.

Chương đáp:

— Cảm ơn bác, tôi đã có đủ các thứ rồi. À bác có nón cho... mượn một cái.

— Bẩm bà dùng nón phải không?

Đề lấy nón cháu Na. Nó vừa mua được cái nón mới đẹp lắm.

Bác Na chạy xuống nhà dưới. Một lát bác mang lên một cái nón

bà làm rất xinh xắn đưa cho Tuyết. Tuyết đội lên đầu, đứng khoanh tay, hỏi Chương:

— Có đẹp không mình?

Chương ngắm nghía người yêu, trông lòng vui sướng:

— Minh đẹp lắm.

Bác Na thấy vợ chồng ông giáo nói truyện với nhau như trẻ con, thì lấy làm ngượng, đi lảng ra phía sau.

Chương và Tuyết đến ngồi câu bên gốc cây sung. Thân cây và cành xù xì vì trẻ con luôn luôn bám chặt để lấy nhựa. Lá sung xanh mà to bản rủ rườm rà xuống mặt nước, trông sắp bóng, thành những chấm đen vẽ đậm nét lên nền trời xanh trong vờn mây trắng. Nước ao yên tĩnh. Thỉnh thoảng tiếng một con cá con quẫy hay một quả sung rụng làm mặt nước đương phẳng lặng như rạn ra một chỗ, rồi vết rạn lan tròn rộng mãi ra mà dần dần biến mất.

— Anh Chương!

— Suy! im!

Chương vừa thấy cái phao nút chai nhỏ động đây nhấp nhè. Tuyết nín thở, ngồi chờ, thì Chương đã giật lên ở đầu giây câu một con cá con, vừa bằng một ngón tay cái, Tuyết chạy lại reo hỏi:

—Ồ thích nhỉ! con cá gì thế anh?

Chương cầm con cá trong tay ngắm nghía, có vẻ tự đắc lắm:

— Con cá rô.

Tuyết nhớ tới câu truyện bác Na kể ban nãy, câu truyện đặt tên con là Rô vì hôm để con bác bắt được một giỏ cá rô. Buồn rầu, nàng trở về chỗ cũ ngồi chờ người ra mơ mộng.

— Minh sao thế?

— Không! Em có sao đâu.

(Còn nữa)

Khái-Hưng và Nhất-Linh

PHONG - HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về :
M.Ng. trưởng-Tám Directeur du P.H.

Tòa soạn và Trị-sự
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

Trong nước, Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa

Một năm...	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HU'NG-KÝ

đều làm bằng đất sét xanh

và đất sét trắng rất tốt mà bán

giá rất hạ.

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY VÀ NGÓI TÂY

hiệu HU'NG-KÝ

Ở số 8 phố Cửa Đông hàng Gà Hanoi—Giấy nói số 347

V I H IỆ U

HU'NG-KÝ

Có đủ các thứ máy móc tối

tân đều làm các thứ gạch

ngói rất tốt có thể đi lên trên

không-vỡ.

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Việc giảm hưu bổng

Hanoi — Trái lại với lời của sô Hưu Bổng trong bản dự án đề lên phủ Toàn-quyền, xin thi hành việc giảm hưu bổng các viên chức bản xứ đi 10% kể từ 15. 4. 34, quan Toàn quyền định thi hành việc giảm ấy bắt đầu từ 15. 7. 34.

Ban Cứu tế dân Bình, Phú đã quyết định được hơn một vạn đồng

Số tiền của các nhà hảo tâm quyên góp, tổng cộng được 14.304 đồng, đã nhờ Đồng Pháp ngân hàng gửi cho Ủy ban trung ương ở Huế để Ủy ban ấy chia cho các tỉnh bị nạn.

Bầu hai hội viên bản xứ phòng Canh nông Bắc-kỳ

Những hạt bảo cử số 2 (gồm các tỉnh Cao-bằng, Bắc-kạn, Thái-nguyên, Vĩnh-yên, Phúc-yên, Sơn-tây, Hòa-bình và số 4 gồm các tỉnh Hưng-yên, Thái-bình, Hà-nam, Nam-định, Ninh-bình) sẽ bầu mỗi hạt một hội viên bản xứ phòng canh nông Bắc-kỳ.

Cuộc bầu cử mở từ 1er đến 31. 7. 34.

Việc tổ chức lại trường Công-chính

Hanoi — Việc tổ chức lại trường Công-chính nay đổi như sau này:

Những sinh viên được điểm số trung bình là 13 trong kỳ thi tốt nghiệp được cấp một văn bằng có chữ ký của quan Tổng trưởng học chính và quan Giám đốc trường ấy.

Viên thư ký Lục-lộ Lê kim Thu bị tổng giam

Hanoi — Viên thư ký ngạch Công chính Hanoi Lê kim Thu tổng sự tại ban kiểm sát các ô-tô hàng đã bị tổng giam vì đã bị bắt được quả tang ăn hối lộ của hãng ô-tô Con ngựa chạy đường Hanoi — Thái-bình 20 đồng để xin đổi giờ xe chạy. Sô mật thám đã giao ông ký Thu sang tòa án để tùy quan Biện lý xét xử.

Thi Y khoa bác-sĩ

Giáo sư Lemaire, tại Y khoa đại học đường Paris, hiện nay đang lưu ở Hanoi để làm chủ khảo các kỳ thi Y khoa bác-sĩ.

Thi cử nhân luật

Kỳ thi cử nhân luật sắp mở nay mai sẽ do ông Gidel, đại biểu của Luật khoa đại học đường Paris, làm chủ khảo.

Giới thiệu báo mới

Bản báo được tin đến Juillet nay ban đồng nghiệp « Haiphong tuần báo » sẽ ra số đầu ở Haiphong.

Trong tòa soạn sẽ có ông Phùng tất Đắc một người rất quen biết trong làng báo. Xin chắc ban đồng nghiệp phát đạt và trường thọ.

Bản báo mới nhận được cuốn tạp-chí Pháp-văn « Việt-Nam » số 1 của ông Phạm-nguyên-Cánh, tức Hy-Tổng.

Xin giới-thiệu cùng độc giả P. H.

Juillet 1934

Xuất bản

HAIPHONG TUẦN BÁO

Mỗi số 5 xu

Một năm : 2 \$ 50

Sáu tháng : 1, 30

Thư, ngân phiếu gửi về :

M. ĐÀO-THIỆN-THUY

6 Avenue d'Endhal

Boite Postale N. 2 Haiphong

Tin mừng

Bản báo được tin :

1. Ông Trần-bình-Lộc, sinh viên Cao-đẳng Mỹ-huật, nhà hội-họa thường vẽ và viết giúp báo P.H., vừa đỗ đầu kỳ thi ra. Ông được hội-đồng chấm thi tặng lời khen ngợi.

2. Ông Phạm-huy-Thông một nhà thiếu niên thi sĩ, cũng vừa đậu tú-tài tây phần triết học. Năm nay ông mới 17 tuổi rưỡi mà đã xuất sắc về quốc-văn, nhất là về lối thơ mới. Độc-giả P. H. ai đã thưởng thức thơ ông chắc cũng đặt vào ông rất nhiều hy-vọng.

Xin có lời mừng hai ông bạn giúp việc của bản báo. P.H.

TIN TRUNG HOA

Quân Nhật phái 45 chiếc máy bay đánh phá các thôn để báo thù giết đại úy Phan Chung

Vì mấy thôn ở Y-lan nổi lên kháng Nhật, giết mất viên đại úy Phan-chung và hơn trăm quân, nên quân Nhật lấy làm căm tức, liền phái đại quân đến đánh, lại dùng 45 chiếc máy bay ném bom xuống tàn phá các thôn ấy.

Nhật muốn lấy Sát-cáp-nhĩ

Người Nhật muốn lấy nốt tỉnh Sát-cáp-nhĩ cho rộng bản đồ nước Mãn-châu và để phòng khi có đánh nhau với Nga thì có lối tiện mà vận tải binh lính và lương thực. Hiện đương ra sức đắp các đường cái lớn ở biên cảnh hai tỉnh Nhiệt-hà và Sát-cáp - nhĩ, về việc chính trị cũng đương ra sức hoạt động.

Thủ lĩnh quân nghĩa-dũng Liêu-ninh đã vào tay quân Nhật

Đặng-thiết-Mai thủ lĩnh quân nghĩa-dũng tỉnh Liêu-ninh đã bị bộ vệ là Trương Mỗ bắt nộp quân Nhật để lĩnh 5 vạn bạc thưởng. Quân Nhật tìm hết cách để dụ Đặng đầu hàng đều bị Đặng cự tuyệt.

Sau khi Đặng bị bắt, ba vạn quân bộ hạ của Đặng do các tướng Uông-tiên-Đông, Lý-hải-Sơn, Nhâm-phúc-Trường đều là học sinh tốt nghiệp trường Cao-đẳng quân sự, chia nhau thống lĩnh quân đội. Hiện nay chưa có tin Nhật sử dụng ra sao.

TIN PHI-LUẬT-TÂN

Phi-luật-tân có dự hội chợ Hanoi

Manille — Phòng Thương-mại Hanoi có mời Phi-luật-tân dự hội chợ Hanoi mở vào Novembre và Décembre năm nay, nhưng có trừ được đủ tiền, Phi-luật-tân mới dự.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và ở dưới quyền kiểm soát của phủ Toàn Quyền Đông-Pháp

VỐN CỦA HỘI ĐÃ NỘP ĐỦ CẢ RỒI LÀ :

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp } Nghĩa là gần 1.500.000 đồng bạc Đông pháp

KỶ XỔ-SỐ LẦN 80 HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU TIẾT-KIỆM SỐ 2

Mở ngày 28 Juin 1934

BỘ SỐ 1183 ĐÃ XỔ TRÚNG RA

4115 Bà NGO-THI-TINH, ở Gia-định.	1 000\$00
6667 Ông NGUYEN-VAN-HOA, ở Rach-giá.	500.00
11347 Ông LY-PHUNG-NGHI, ở Phú-yên.	500.00
13282 Ông NGUYEN-VAN-TUNG, ở Haiphong	500.00
7829 Ông ĐOAN-VAN-BE, ở Mỹ-tho.	250 00
8268 Ông NGUYEN-LIEN ở Hanoi.	250.00
17898 Cậu NGUYEN-NGOC-HA, học-sinh trường Pháp-việt Phudoan	250 00

PHIẾU CÁCH THỨC SỐ 3 — KỶ XỔ SỐ 38

HẠNG BỘ 536

1561 Ông Đèo-công-Cuong ở Rach-giá 250\$00

XỔ SỐ CHIA TIỀN LỜI HẠNG PHIẾU SỐ 3

SỐ TIỀN CHIA LÀ : 448\$88

2131 Ông Trần Vương ở Bắc-ninh 448, 88

KỶ XỔ SỐ LẦN ĐẦU MỞ PHIẾU TIẾT KIỆM SỐ 5

KỶ XỔ SỐ HOÀN VỐN GẤP BỘI

27909 Phiếu này chưa có ai mua

KỶ XỔ SỐ HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU SỐ 5

HẠNG BỘ SỐ 373 XỔ TRÚNG

53133 Bà Lê-thị-Nhưn ở Long-xuyên	500, 00
2A Ông Charles David ở Saigon	200, 00
2B Bà Nguyễn-thị-Hàn ở Ninh-giang	200, 00
5077A Ông Đỗ-tại-Miêng ở Tân-châu	200, 00

KỶ XỔ SỐ MIỄN GÓP — BỘ SỐ 1964

7197 Ông Nguyễn-văn-Đức ở Thanh-khe	1.000, 00
1260A Ông Nguyễn-văn-Lanh ở Gia-định	200, 00
1267A Ông Nguyễn-văn-Lê ở Vinh-long	200, 00
6302A Ông Nguyễn-văn-Hiền ở Cần-tho	200, 00

Số vốn trả gấp bội về kỳ tháng bảy tây định là 5.000 \$ 00

Năm 1924, xứ này đã có dự một lần, còn lần này cũng sẽ cố tham dự để khước trương hàng hóa trong nước.

TIN PHÁP

Việc đánh thuế gạo

Paris 3.6. — Theo lời yêu cầu của Ủy ban thuộc địa, Chính-phủ đã bãi việc hạn chế gạo Đ. D., nên đình ung chuẩn — nhưng chỉ là tạm thời thôi — món thuế gạo định trong dự án về việc phòng vệ cho lúa mì.

Hội Phụ-nữ quốc-tế

Đại hội đồng của hội Phụ-nữ quốc-tế họp ở Paris từ 2 đến 12-7-34. Hội này cử cách ba năm họp một lần tại một trong các kinh thành lớn trong thế giới.

Hội chuyên xét về việc mở mang các công cuộc xã-hội lớn-lao do đàn bà các nước chủ trương, cuộc tiến hóa của phụ-nữ và việc giao thiệp quốc-tế.

Hội hiện thu thập được người bốn mươi nước.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này — Chiều tích:

LES 28 JOURS DE CLAIRETTE

Phim khôi hài vui suốt từ đầu đến cuối do ARMAND BERNARD và MIREILLE sắm vai chính. Có nhiều bài hát tuyệt hay nghe rất êm tai thú vị. Để ai đến xem trông thấy ARMAND BERNARD mà không phì cười, cười nức nở.

Từ thứ tư 11 đến thứ ba 17 Juillet

Chiều tích:

SYMPHONIE EXOTIQUE

Vòng quanh thế-giới trong 80 phút đồng hồ

SYMPHONIE EXOTIQUE chẳng phải là một thiên tiên-thuyết, mà là một cuộc du-lịch vòng quanh thế-giới.

Trong 80 phút đồng hồ ngồi trong rạp, các ngài sẽ lần lượt được xem những nơi danh lam thắng cảnh của 20 xứ xa lạ, linh hồn sẽ như phảng phất trong giấc mộng, giấc mộng thần tiên.

Phim SYMPHONIE EXOTIQUE sẽ đưa các ngài đi xem những nơi sau đây :

Messine, Sông đào Suez, bên Port-Said, Djibouti.

Đảo Ceylan cùng bãi biển Mont-Lavina, bên Singapour.

Vịnh Ha-long, làng tắm các bậc đế vương ở kinh đô Huế.

Những cảnh rừng rậm thâm u ở Cao-mên, Thành-phố Saigon, đảo Java.

Đảo Nouvelle-Calédonie.

Đảo Tahiti.

Đảo Martinique.

Đảo Guadeloupe...

Thật là một cuốn phim hiếm có.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 6 đến thứ năm 12 Juillet 1934

8 JEUNES FILLES EN BATEAU

Chuyện rất hay, rất cảm động, có những cảnh bơi thuyền cùng plongeon của hội Hải Yến toàn nữ tài tử sắm trò trông rất thích mắt.

Un cours de Steno — dactylographie sera ouvert le 2 Juillet 1934 à

L'ANNAM HỌC - ĐƯỜNG

Steno graphie 2\$50

Dactylo graphie 2,50

Les deux cours 4,50

POUR TOUS RENSEIGNEMENTS S'AD-

RESSER AU SECRÉTARIAT DE L'ECOLE

(24 Nguyễn-Trãi)

ou à M. Phạm-huy-Quang,

204, Rue Coton, Hanoi



— Cu lý, có món « sộp » lắm!
— Ngờ gì, chứ món ấy ở nhà quê tớ vẫn nhăm rượi luôn.

KHOA HỌC

TỪ LÚC TỎ XE MỖI CHỈ HỒNG

(Tiếp theo)

Cứ rề rề mới xem chừng yêu vợ lắm. Mà đã yêu, tất phải nề. Nên chỉ chú ý cầm đầu theo một cách cực kỳ ngoan-nguẩn.

Còn cô dâu, cô cũng yêu chồng lắm, nhưng yêu ngầm, yêu ngầm, tình yêu của cô chẳng hề để lộ bao giờ. Sau khi giải đồng đã thắt chặt, cô cứ tất tả ngược xuôi, khiến cho đức lang quân chạy đến cong đuôi vẫn không kịp.

Được chú rề hiền như con cừu, cô ta làm nũng « hắc »? Hay cô ra oai cho cậu chồng biết cái sức bộ giò của cô chẳng? Chẳng phải cả. Tuy trong lúc cao hứng, vị tân lang theo đuôi kia có ngậm câu :

Đi đâu cho tớ đi cùng,
Đôi no tớ cũng chịu, nực nồng tớ cũng cam.



Song cô chẳng nỡ để nhọc đến chồng. Cô sở dĩ để chồng phải lếch thếch theo sau là vì từ hồi ngẫu nhiên gặp nhau, đôi vợ chồng son vẫn phơi lưng dưới ánh nắng hạ, nào có ai đã kịp nghĩ chi đến chốn ăn, chốn ở đêm nay đâu. May cô chẳng đến nỗi quá

mụ vì tình như đức lang quân, cô nghĩ ra trước, nên chẳng muốn cho chồng cô lo, cô mới sắp sếp, ngửa ngửa chạy tìm đất làm nhà.

Tới khi tìm được đất rồi, cậu mợ mới hết chỉ chỗ lại gật gù gù gù, bên mừng được nơi lành, bên khen được hướng tốt. Đoạn hai vợ chồng son lon ton làm việc :

Chị ngoạm một miếng đất, anh cũng ngoạm một miếng đất, chị bới bên này, anh cũng bới bên kia. Đôi anh chị ra công hì hục độ một giờ thì mặt đất đã bị khoét thành một cái lỗ hình bầu dục và xinh xắn.

Trong buổi đầu, cái hố ấy còn là cái ruộng loạn, cái nơi cho đôi anh chị tránh mưa, tránh nắng, tránh cả cái tiếng « mèo mả, gà đồng », chứ sau đây, nó sẽ là cái nhà máy đẻ, náo nhiệt thế nào, từ một kỳ trước ta đã biết.

« Một ngôi nhà đất, hai tấm lòng son », cái cảnh nên thơ ấy, họa chăng chỉ có những đôi vợ chồng mới được hưởng.

Nhưng cô dâu có chí cả, muốn gây nên sự nghiệp lớn, nên nếu chồng ngoảnh lại chỉ thấy vợ, mà vợ ngoảnh lại chỉ thấy chồng thì rồi còn gì buồn hơn nữa.

Anh chị muốn cái cảnh tịch mịch kia sẽ không có nữa. Muốn thì được. Nhưng cái muốn của đôi vợ chồng son lại càng mau được nữa.

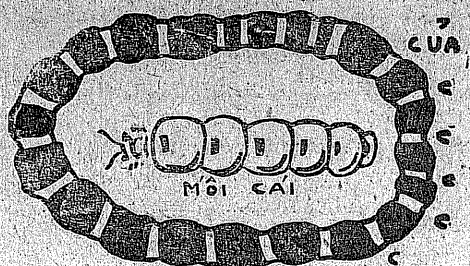
Nên chi, ngày ngày, nghỉ chân, nghỉ tay lúc nào là cậu ngồi ngắm cái bụng của mợ lúc ấy, cái bụng nó to dần lên một cách rất rõ ràng.

« Chẳng lẽ nào, mợ đi nó lại báng nước ! », cậu tin chắc như vậy ; mỗi lần cậu ngắm nghía, là mỗi lần mợ cũng mừng thêm.

Hai vợ chồng đều mừng cả. Thế rồi, thế rồi một hôm, thấy vợ « gọi ngầm » mình, cậu vội đem đốt rêu, tính từ bữa « thuyền duyên ừ hự giữa đồng » tới nay đã 15 ngày lễ một. Cậu giật mình : mợ nó giở dạ !

Nhưng xưa kia, nào cậu có ngờ đâu đến những « chỗ ngoắt ngoéo của con đường tình » mà học trước lấy khoa đồ đẻ, nên nước đến chân, cậu thành ra luống cuống. Cậu lúng túng một hồi, rồi ôm choàng lấy lưng vợ, rồi không nhúc nhích nữa, rồi dương mắt nhìn xem nó sẽ xảy ra những sự phi thường gì. Nhưng chẳng có sự gì phi thường xảy ra cả. Nhà cửa vẫn lặng tanh, lặng ngắt, mà cô vợ đang cho ra một tràng những viên nhỏ tí. Cậu yên tâm, vội bỏ lưng vợ, chạy lại nào hứng nào nâng, nào lau chùi, trái trượt ra vẻ lạnh nghề lắm. Cậu biết đó là những trứng, cái mà vợ chồng cậu xưa nay vẫn ao ước được có. Nhất là viên

nào, viên này lại trắng tựa ngà, nên cậu lại càng quý như ngọc, không giám lau tấu dụng chạm hay đánh rớt đánh rơi.



NHÀ MÁY ĐỂ

Lau xong, cậu xếp cả vào một nơi cao ráo, sạch sẽ cho hợp vệ sinh.

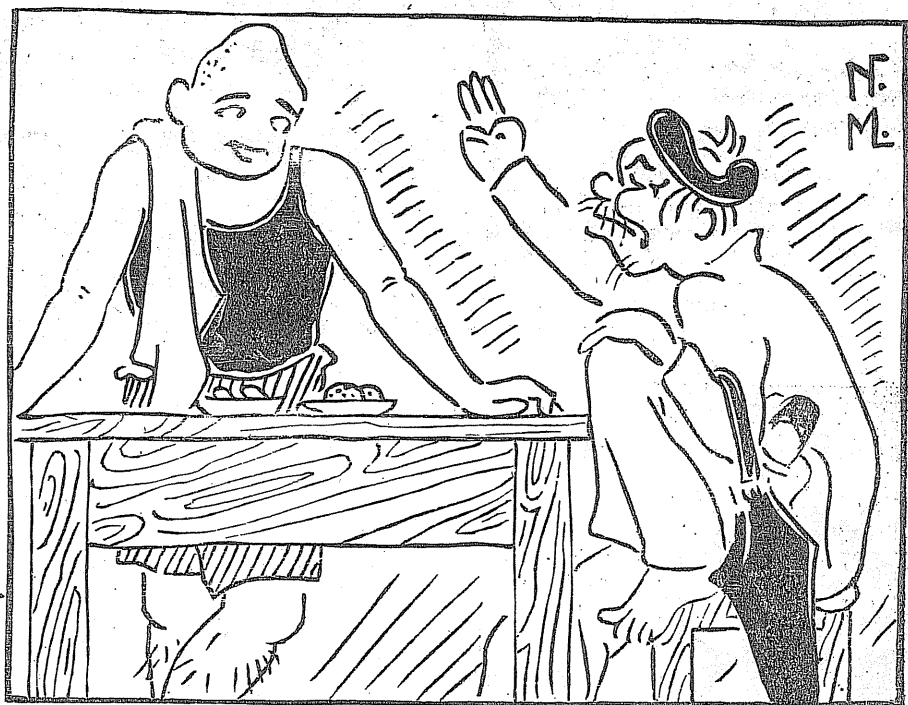
Thấy nhà tro trọi chỉ có mình chồng là tay sai, mợ mỗi không nỡ để nhiều. Chỉ cho ra hai mươi viên thôi.

Từ 19 đến 46 ngày sau, hai mươi cái trứng ấy nở, tức là được một lũ tay sai rồi. Bấy giờ cậu mới lên chức anh cai, mà mợ thì làm cái máy đẻ, cả ngày chỉ có việc nằm thườn trong buồng mà tuột trứng ra.

Tuột trứng ra như cái thác ngọc, quả nọ trông lên quả kia, đàn con ở dưới lắm lúc khuôn đi chẳng kịp.

Mỗi ngày mợ mỗi cho ra tới 8 vạn trứng. Giá mợ mỗi lớn bằng trái núi, mà trứng mợ toàn bằng đồng, bằng đá, thì mỗi khi mợ đẻ, tiếng trứng trạm nhau có lẽ vang lên bằng sấm.

Chàng thứ XIII

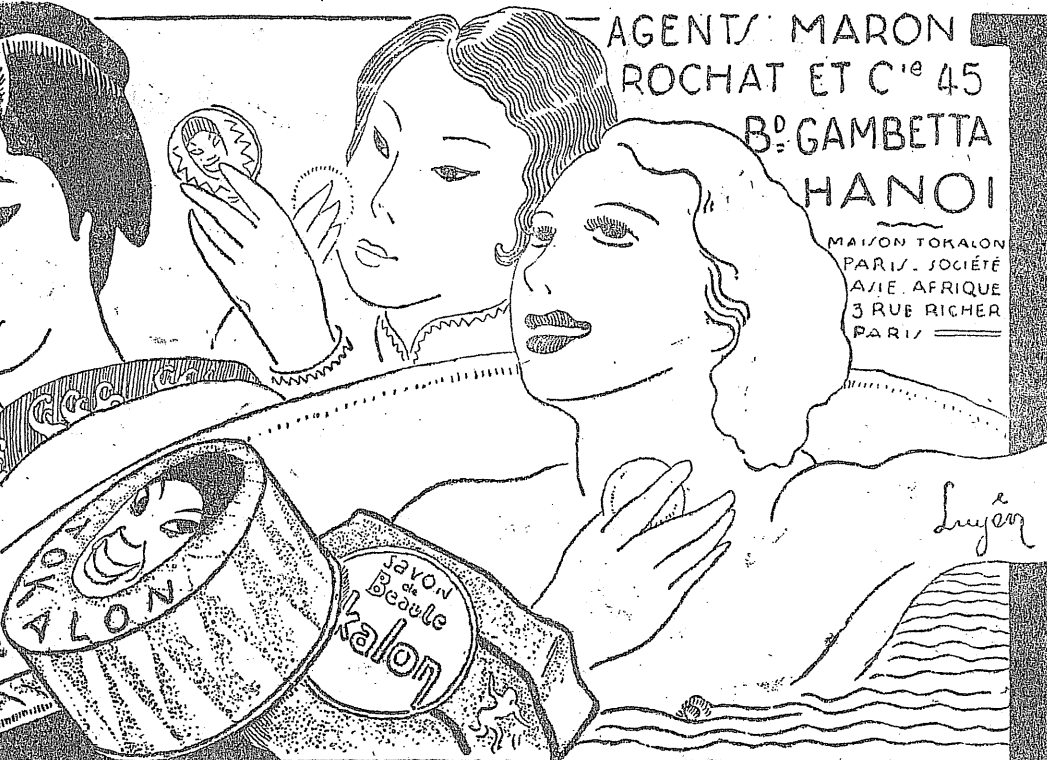


L. T. — Có « món sộp » làm cho một bát 3 xu. Mau, làm cho thật nóng hôi hổi mới ngon.

ĐÀN BÀ ĐẸP TÂN
THỜI AI CÙNG
DÙNG KEM
PHÂN SÁP
SA PHÒNG
TOKALON



TOKALON



AGENTS MARON
ROCHAT ET C^{ie} 45
B^o GAMBETTA
HANOI

MAISON TOKALON
PARIS. SOCIÉTÉ
A.I.E. AFRIQUE
3 RUE RICHER
PARIS

Luyen

NHIỀU SÁCH MỚI

1. — **TRUYỆN BA GIAI** (Trọn truyện 1 cuốn 0\$20) Rất hay, rất vui, ai xem cũng phải «phục» các khố chơi ngông của Ba Giai. Chẳng thể đã có câu tục-ngữ: «*Thứ nhất Ba-Giai, thứ hai Tú-Xuất*». Hề ai mà nói dối ai, thì xin Tú-Xuất Ba-Giai đến nhà.»

2. — **TRUYỆN 47 NGƯỜI NGHĨA-SỸ** ở trong cuốn *Tinh-Thần phong-tục Nhật Bản*. Tại sao Nhật đánh được Nga, Tàu-Cao-ly v. v... Tại sao Nhật giám mơ ước làm bá chủ hoàn-cầu...phải đọc cuốn T. T. P. T. N. B. này mới biết. Một cuốn trọn giá 0\$20.

3. — **ĐẠY ĐÁNH GIÁN** (Tập võ Tàu môn Thiếu-lâm số 5 giá 0\$40) Có nhiều hình vẽ rõ-rệt dễ học.

4. — **ĐẠY VÕ TA** (có đủ các bài Võ,đấu Roi và Vật. Hình vẽ như người sống. Giá Trung, Bắc kỳ 0\$40, nơi khác 0\$50).

Đều do **Nhật-Nam Ấn, Thư, Hoa-Quán**
104, Hàng gai Hanoi in và bán
(XA THÊM CƯỚC GỎI)

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chưa được rút nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay.

Tên gói thuốc **Kiên Tinh Tinh** (triệt nọc Lậu Giang) giá 1\$50 một hộp.

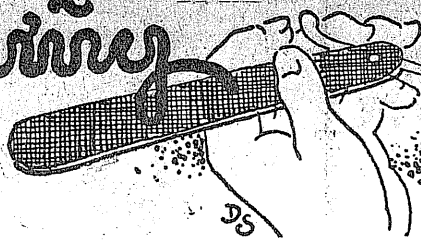
Thiên trụ!!!

2 hôn ngoại thân, hôn to, hôn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu, mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi
GIẤY NÓI: 543

Ưu tiên



hết đặng đặng

Âm nhạc mới

Phụ trương Đông-pháp ngày 30-6, truyện «*Thương hay yêu*»:

.... Gót giầy chàng cứ thong thả nên xuống đất như hòa nhịp cùng trái tim nàng Văn...

... Và hòa nên một khúc nhạc rất du dương, êm ái về «ái-tình».

Tiếng giầy nên đất kêu lộp cộp thì hẳn trái tim nàng Văn kêu leeng keeng..

Êm tai

Sao-mai số 23, bài «*Vội tắt lửa lòng*» của Thanh-hà:

... Tiếng sóng vỗ ỳ-âm hòa lộn với tiếng sinh sịch trong nhà máy điện, thật êm tai, vui mắt.

Ông Thanh-hà thật có một cái linh hồn nên thơ lắm: tiếng máy sinh sịch, ông nghe rất êm tai, mà lại rất vui mắt nữa — Ý hẳn vì theo tiếng máy, còn có bụi.. than bay ra nữa.

Ăn gì

Phụ trương T. B. T. V. số 5170, bài «*Trên đường Nghĩa-lộ*»:

... Có hai phố ỉa và phố

khách, còn các công sở ăn cả về một chỗ...

Không biết các công sở ăn cơm ta, cơm tàu hay cơm tây?

Cái gì tặng?

Cũng trong bài ấy:
... Dưới vành khăn nhưng đen-lại càng như tăng thêm cái nước da màu tai tái..

Cái gì ở dưới vành khăn nhưng làm lãng nước da màu tai tái? Lạ thay, không thấy tác giả nói.

Mới quá

Thanh-niên số 18, bài «*Tắt lửa lòng*»:

... Chàng rú một tiếng chạy sỏ ra ôm lấy người đàn ông chạc 26 tuổi mà hôn...

Ấy chết, nhớ ra ông ôm lầm vợ người ta mà hôn thì khốn...

Ngờ lắm

Phụ trương Ngô-báo ngày 26-6, bài «*Đông-Hưng đại nguyên soái*»:

... Đối với Nhật-bản và Á châu, ông Togo có công trận to lớn hơn cả, ấy là ông đã đem Nhật lên ngôi bá chủ Đông-phương ngay từ 30n ăm về trước...

Ông Togo có công với nước Nhật, cái đó không ai dám cãi. Còn bảo ông có công với Á châu vì đã làm cho nước Nhật mạnh, thì hơi đáng ngờ một tí.

Phong-hóa đi học

(T. L. Tân-châu nhật)

Việt-dân số 13, bài «*Đàn bà dân phải ngu hèn kém đàn ông*»:

... Mấy ngàn năm sống dưới cái phong-tục áp chế, vô học...

Vậy chừng nào thì mới có cái phong tục có học? Lúc bấy giờ chắc tác giả trông thấy những phong-tục nhớn nhỏ, kéo nhau cấp sách vào trường.

Nguy hiểm

Nhật-tân số 46, truyện «*Đề một tấm lòng*»:

... Hòa đun con mắt theo đuôi chiếc tàu như đuôi theo cái mõng...

Ông đun con mắt đuôi theo chiếc tàu như vậy, rồi gọi nó về thế nào được?

Nghe thấp thoáng

Cũng số báo ấy, bài «*Gặp gỡ giữa đường*»:

... Gió lạnh thổi trên cây, nghe thấp thoáng như tiếng sáo gì ai oán...

Sao tác giả không khề khề trông xem tiếng sáo gì mà ngon miệng như vậy.

Lý luận lắm

(T. L. Tân-châu nhật)

Việt-dân số 16, bài «*Bạn thanh niên sắp đi sai đường*»:

... Vì dụ có ba người đi coi (không được bốn người) một cô tiểu thư, ông cha vợ (!) trước hết đành gả cho ông huyện liền, chừng nào vì một lẽ bất trắc, ông mầy chịu gả cho ông com-mi. Nếu ông com-mi không cưới thì nhiên hậu ông mòi gả cho ông lương y bốn quốc vãn vãn (còn vài hạng người nữa mà tác giả không muốn viết ra).

Nếu ông lương-y bốn quốc, vì lẽ chắc trờ, thì ông cha vợ ấy chắc đem gả cho ông phán, nếu ông phán không lấy, lại đem gả cho ông ký, nếu ông ký không lấy, ông cha vợ đó đành đem gả cho ông... loong-toong vậy, mà nếu ông loong-toong cũng không lấy nốt thì đem gả quách cho tác giả bài ấy cho yên truyện đi.

Nhát Dao Cạo.

cac bà cac cô

Muôn cho da được mịn, mặt được thêm tươi, đều nên dùng kem, phấn vệ-sinh

THO-RADIA

à base de THORIUM
et de RADIUM

Formule du Docteur Alfred CURIE

KEM

1 lọ: 1\$65
1 ống: 1.10

PHẤN

đủ các
mẫu 1 hộp: 1\$40

CHỈ BÁN TẠI

CÁC HIỆU THUỐC TÂY

COUPARD à HAIPHONG

MUS à SAIGON

VEISSE à PNOM-PENH

IMBERT à HUÉ

HIỆU THUỐC

Cắt phiếu này

(PHONG-HÓA)

Mang lại những hiệu
thuốc kê ở bên sẽ
được biếu một hộp phấn

THO-RADIA

VIÊN - ĐÔNG - TON - TỊCH HỒI

HỘI TỰ BÀN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phât-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng - cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JUIN 1934

Mở ngày thứ sáu 29 Juin 1934 tại sở Tổng-cục ở Hanoi, số 32 phố Paul-Bert, do ông Goutelle, kế-toán chnguyên-môn, chủ-toạ, ông Nguyễn Văn-Khanh và ông Lê-văn-Thu dự toạ, cũng trước mặt quan kiểm-sát của Chính-phủ.

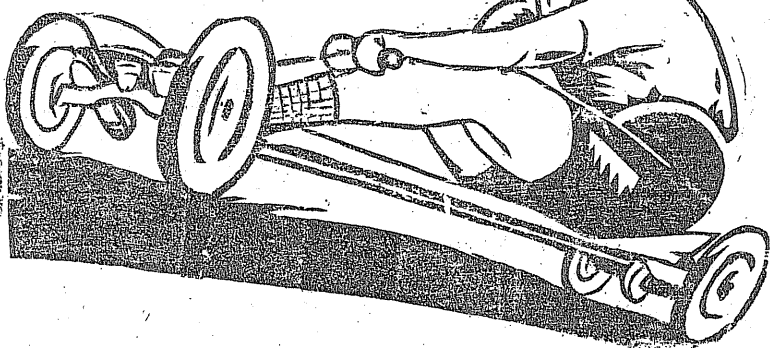
XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	10954	Lê Trọng-Phu, Kiểm-Sú trong bộ tại Huế có phiếu 200\$, đã góp 3\$ trúng lĩnh về 1.000 \$ 00
	2367	Paul Goyot, 256 phố Gallieni Saigon, đã góp 50\$. trúng lĩnh về 1.000 \$ 00
	3250	1 Những phiếu này ở Saigon không 2 hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng 3 4 Phạm Văn-Đen Chợ-lon, phiếu này trúng được lĩnh về 200 \$ 00
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	3250	Lazare, Siemréap, phiếu này trúng được lĩnh về 200 . 00
	7699	Nguyễn Minh-Thúc, Saigon, đã góp 10\$, trúng lĩnh về 500 . 00
	9526	Du Thị-Cam, Chợ-lon, đã góp 4\$, trúng lĩnh về 200 . 00
	12804	Nguyễn Ngọc-Thúc, Chợ-lon, đã góp 2\$, trúng lĩnh về 200 . 00
	15374	Đào Ngọc-Hanh, P. T. T. T. H., đã góp 1\$, trúng lĩnh về 200 . 00
	163	Phiếu này 1.000\$ vốn ở Nam-dinh không được miễn trừ, vì tiền tháng chưa đóng.
	3332	A Phiếu 500\$ ở Kompongcham, không miễn trừ, vì tiền tháng chưa đóng B Phiếu 500\$ ở Takeo, không được miễn trừ, tiền tháng chưa đóng
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	8600	Bùi Văn-Mat, Thủduc, đã góp 4\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay 101\$60
	9943	Võ Văn-Nam, Kampot, đã góp 3\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay 101 . 20
	12098	Nguyễn Thị-Nha, Nha-trang, đã góp 2\$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200\$ có thể bán lại ngay 100 . 80
	17590	Phiếu này chưa lưu hành.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ hai 30 Juillet 1934, tại sở Quản-lý số 68 phố Charner Saigon.
Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Juillet định là:
5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn
2.500 \$ » 500 \$ »
1.000 \$ » 200 \$ »

Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo gan, nhanh nhẹn, thì không có cách gì công hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của nhà :

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC
BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỜ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM



SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP



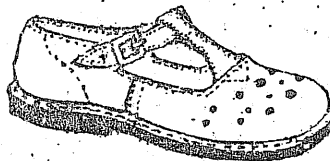
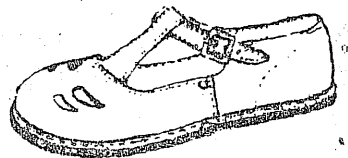
Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

BÀI HÁT MỪNG BẮC-KỲ NAM-TỪU

Ta về, ta tắm ao ta, Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngon
Nghĩ thôi sống cạn đá mòn, Ai hay quốc-túy lại còn có nay.

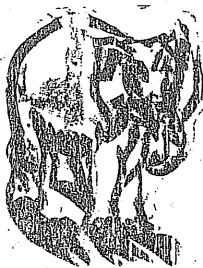
Nam nhân, nam-tử
Người Annam nay uống rượu annam.
Thật tha hồ cất chén với tri-âm,
Bỏ nhớ vùng thương thâm bao những lúc.
Chất gạo có say không như óc,
Hơi men cùng nhấp lại mềm môi.
Trái tang thương non nước đầy vơi ;
Còn chút đó cuộc đời chưa đáng chán.
Rót đầy chén, uống chơi cho cạn,
Họ nhà Tiên, nào những bạn Lưu-linh.
Yêu nhau một hợp cũng tình.

Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi-sĩ Tân-đa
TÂN-ĐA NGUYỄN-KHẮC-HIỆU
gửi mừng. Vay xin có nhờ chân-trọng cảm ơn soạn-giả và đăng đề
quốc-dân đồng lâm.
CÔNG-TY RƯỢU VĂN-ĐIÊN lại cáo



chaussures
D'ENFANTS
pratiques, confortables, hygiéniques
bon marché - Été 1934 -
Fabrication à la machine.

VANTOAN RUE DE LA SOIE
N° 95 - HANOI



CÁC QUÝ-KHÁCH HỒI GHO ĐƯỢC
NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT
HIỆU CON VOI



1 lọ, 3 grammes 0 \$20, 1 tá 2 \$00, 10 tá 18 \$00
1 lọ, 6 grammes 0 . 30, 1 tá 3, 00, 10 tá 27, 00
1 lọ, 20 grammes 0 . 70, 1 tá 7, 00, 10 tá 63, 00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.
Đại-Lý: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon — Đồng-Đức 64 Rue des Canonnais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-dinh — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.

THUỐC LẠU

khỏi rút hẳn !!!

Bất cứ nặng nhẹ, chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp.
nặng 5, 6 hộp là khỏi tất hẳn. 0 \$ 50 1 lọ.
Bán ở BÌNH-HƯNG 89, phố Mã mây, Hanoi

GIANG - MAI

Chống tuyệt độc !!!

Nổi hạch, dật thịt, sốt, mình mẩy mẩn lị
bất cứ nặng nhẹ, v. v...
Dùng 1, 2, 3 lọ, giá 0 \$ 70 1 lọ khỏi rút ngay.
Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi



RUỒU-BỒ VIN 33.500

dùng ch

đàn bà ở cũ thì không gì bằng

GIA... : 2^{fr}.10 MÔT LITRE.

BÁN TẠI

PHARMACIE CHAZAGNE
59 RUE PAUL BERT . HANOI
PHARMACIE BROU/MICHE
36 B^{is} PAUL BERT . HAIPHON

Imp. Trung-Bác Tân-Văn

Le Gérant : Phạm-Hữu-Ninh